

Trần Triều Thiền Tông Chỉ Nam Truyền-Tâm Quốc-Ngữ Hành Triều Trần

An Tử Sơn

---oO---

Nguồn

<http://chuaadida.com>

Chuyển sang ebook 18-02-2020

Người thực hiện :

Nguyễn Ngọc Thảo - thao.ksd.hng@gmail.com

Nam Thiên - namthien@gmail.com

[Link Audio Tại Website](#) <http://www.phapthihoi.org>

Mục Lục

Tựa Dẫn Sách Thiền - Tông Chỉ - Nam

Tự Dẫn

An-Tử Sơn, Đệ Nhất Tổ Trúc-Lâm Đầu-Đà Tĩnh-Tuệ

I - Hồi Thứ Nhất

II - Hồi Thứ Hai

III - Hồi Thứ Ba

IV - Hồi Thứ Bốn

V - Hồi Thứ Năm

VI - Hồi Thứ Sáu

VII - Hồi Thứ Bảy

VIII - Hồi Thứ Tám

IX - Hồi Thứ Chín

X - Hồi Thứ Mười

Đắc Thú Lâm Tuyền Thành Đạo Ca

An-Tử Sơn, Trúc-Lâm Đệ Tam Tổ

Mạc-Đĩnh-Chi Trạng-Nguyên Tử nhập Minh Ti Thất Nhật

Thiền-Tịch Phú _ Chân-Nguyên Tổ-Sư Trụ-Trì An-Tử Sơn Lân-Động Tự
Trước-Tác

Du An-Tử Sơn Nhật Trình Bạch-Liên Tiểu-Sỹ Soạn

---oO---

**Tự Dẫn Sách Thiền - Tông Chỉ - Nam
Truyền Tâm Diễn Ca Ra Quốc - Ngữ
Của Triều Nhà Trần _ Núi An-Tử**

Từng nghe nói thời Tiền Hán có An-Kỳ-Sinh tu đạo Tiên đến cư-trú ở tại núi này để luyện pháp Thần nhân. Sau khi đã hóa bay đi rồi, từ lâu ở đây vẫn có dấu linh-thiêng. Cho tới triều nhà Trần, Vua, Chúa, Trạng-nghuyên, Tể-tướng cùng là Cao-tăng, Danh-sĩ, một khi đã giác-ngộ đạo mà chán đời thế-tục cũng đều rủ nhau lũ-lượt đến núi rùng, một là để thâu học đạo Thiền, một là để phân-biệt được sống chết, bởi vậy mà từ Vua, Chúa đến các Danh-sĩ tức cảnh mà ngâm vĩnh, nào thơ, nào phú, nào ca, khúc ngắn, khúc dài thảy đều ca-tụng đây là một thắng cảnh bậc nhất trời ngoài trần-tục.

Buồn thay, những cung Phật, tịnh-xá do triều Trần dựng lên, sáng-lập đến nay vật đổi sao dời, chỉ còn lại tro tàn than cháy hết sạch.

Và xem khí số của Trời Đất, hễ đổ xuống lại đứng lên. Nay có nhà Sư Thanh-Minh Chùa Hoa-Yên, nguyên thuộc cửa Phù-Lãng, cơ duyên đến đây, tùy theo sức mà xây-dựng, thấy ngày trước rằng :

Năm Gia-Long thứ 4 Sư trụ-trì Chùa Hoa-Yên tên tự là Tuệ-Thần, cùng với đệ-tử in lại bản truyện này, đến nay mai một không còn bản nào

Trộm nhớ nhà Trần, Vua tôi mô đạo thật là hiếm có, được thấy nói trong truyện này.

Nay tôi để ý tìm được một bản xin khắc in để truyền lại cho rộng lưu-thông. Đây là lược dẫn kỲ ấn-hành thứ 3.

Kẻ Tì-khưu học sau Chùa Vĩnh-Nghiêm tự là Thanh-Hạnh dẫn tựa.

Triều Bảo-Đại thứ 7 tháng 3 trung tuần.

An-Tử Sơn Trần Triều Thiền-Tông Chỉ-Nam Quốc-Ngữ Hành

---o0o---

Tự Dẫn

*Tảng văn Tiền Hán An-Kỳ-Sinh chân như bốc cư vi thủ sơn nhi
huyện châu chi kỳ vũ hóa chi hậu năm tru linh tích, cập chí Trần
triều Đế-Vuong, Trạng-nghuyên, Tể-tướng, dư Cao-tăng, danh sĩ, kỲ
kỲ ngô đạo yêm trần diệc quần su nhi tựu thủ sơn, nhất dĩ tham chí
chi Thiền, nhất dĩ biện kinh sinh chi lỘ Thị dĩ Đế-Vuong, hạ dĩ danh*

*sĩ túc cảnh nhi thi chi, ca chi nhi đoán khúc trường thi chi, mục bất
thí tân tụng vi Nam Thiên đệ thắng cảnh chi tuyệt trần dã dư.*

*Bi tai ! Trần gia sáng lập Phạn-cung, xá nhi vật hoán tinh di, kim
nhật hôi hỹ. Thả quan thiên địa khí số, phế tất hưng, kim Hoa Yên tụ
tăng Thanh Minh thị Phù lanh môn nhân ưng duyên lai thứ tùy lực
kinh doanh, kiến tiền nhật.*

*Gia-Long tử niên Hoa Yên tự trù trì, tăng tự Tuệ-Thân đồng sự đồ
trùng san bản truyện, chi kim tiêu một thành tồn kỳ bản. Thiết niêm
Trần gia quan thần mộ đạo hành vi hy hữu, tường tại bản truyện.
Kim lưu tâm tâm đắc kỳ bản nguyên khắc lưu thông, dĩ quảng kỳ
truyền, thị vi đệ tam viên trùng san lược vi đắc dẫn tâm.*

*Vĩnh-Nghiêm hậu học tỳ khưu, tự Thanh Hạnh chân bút đại dẫn.
Hoàng triều Bảo-Đại thất niên tam nguyệt trung cản cát nhật.*

---00---

安子山陳朝禪宗指南傳心圖譜行
叙引

曾聞前漢安祈生真人卜居於此山而練
真之具羽化之後稔著靈跡及至陳朝
帝主狀元宰相與高僧名士既其悟道
獻塵亦辟趨而就此山一以參直指之
禪一以躋徑生之路是以帝王下以名
士卽景而詩之賦之歌之而短曲長篇
之真不是讚頌為南天第一勝景之絕
塵也今日灰燼矣
且觀天地氣數屢必有興今花煙寺僧
清明後是扶朗門人應緣來此隨力經
營見前日
嘉隆肆年花煙寺住持僧字慧身全師
徒重刊本傳至今消沒不存其板
竊念
陳家君臣慕道誠為希有詳在本傳今
留心尋得其本願刻流通以廣其傳是
為第三番重刊畧為代引
皇朝保大七年三月中漣吉日

Thiền-Tông Chỉ-Nam Truyền-Tâm Quốc-Ngữ Hành Triều Trần
Hòa-Thượng Chân-Nguyễn

(真源和尚 - 1646 - 1726)

- * Thời vừa đầu tiết xuân thiên
Khí dương đầm ấm dân gian thuận hòa
Bụt sinh Hoàng-đế Lê gia,

Thánh chúa phù trì gần xa lai hàng.
Bốn phương khói tắt lửa tan,
Phong điều vũ thuận dân khang thái bình.
Được mùa hải yến hà thanh,
Gia gia ngưỡng chúc Thánh minh cửu trường.
Dân nông thịnh vượng tầm tang,

- * Thóc Hán gạo Đường đại nấm phong niên.
Thiền Tăng Hòa-Thượng Chân-Nguyên,
Trụ-trì Long-Động tự Thiền dược am.
Vốn xưa cổ-tích danh lam,
Trần triều khai sáng đỉnh nham tu Thiền.
An-Sơn cảnh tựa Tây thiên,
Phản hương chúc Thánh vững bền đế đô.
Việt Nam bốn bề cửa chu,
Hưng sùng đạo Bụt chợ quê khắp miền.
Gió thông thổi lọt am hiên,
Tinh thần sáng nhớ lòng Thiền chép ra.

- * Trước kẽ Tông phái Thiền gia,
Ai ai học đạo xem hòa biết hay.
Tây thiên Thích-Ca là thày,
Truyền cho Ca-Diếp liền rầy A-Nan.
Tính được hai mươi tám niên,
Hai mươi tám Tổ Tây thiên thủa này.
Đạt-Ma Tổ mới phương Tây,
Vượt sang Đông thổi truyền nay hệ rồng:
Ngô bản lai tị thổi,

Truyền pháp cứu mê tinh.

Nhất hoa khai ngũ diệp,

* Kết quả tự nhiên thành .

Nguồn cơn tao đến chừng đây,

Mở truyền giáo pháp làm thày cứu mê.

Một cây nở được trăm hao,

Khai hoa kết quả đều thì chứng nê.

Tuệ Khả, Tăng-Xán tục liền,

Đạo-Tín, Hoằng-Nhã, Lục Thiền Huệ-Năng.

Chư Tổ truyền dỗi tâm đăng,

Tây thiên Đông thổ thiện long khắp trời.

Ngũ gia tòng phái mọi nơi,

Khuê đèn chong ngọn đợi người hữu duyên.

* Chư Phật trỏ bảo căn nguyên,

Khẩu thụ tâm truyền Bát-Nhã chính tông.

Tứ mục tương cố nhõn đồng,

Thày tớ trao lòng đăng chúc giao huy.

Bống đầu cử nhãm ân tri,

Cơ quan thấu được thực thì tri ân.

Đến khi phó pháp truyền tâm,

Vận dụng trí tuệ thiển thêm nhiều bề.

Hoặc là nghiêm tọa vô vi,

Hoặc là thuần mục dương mi dao thần.

Hoặc hiện sư tử tần thần,

* Quát thét một tiếng xa gần vãng Luy.

Ai khôn xem đấy xá nghì,
Hội ngộ tự tính tức thì chứng nê.
Thủa xưa hội cả Kỳ-viên,
Bụt cầm một đoá hoa Sen giờ bày,
Ca-Diếp trí tuệ khôn thay,
Liễu ngộ tự tính bằng nay mỉm cười.
Trần tràn sát sất Như-Lai,
Chúng sinh mỗi người mỗi có hoa Sen.
Hoa là bản-tính tự nhiên,
Bao hàm thiên địa phương viên cùng bằng.

- * Hậu học đã biết hay chăng ?
Tâm hóa ứng miệng nói năng mỗi lời.
Thiêng-liêng ứng khắp mọi nơi,
Lục căn vận-dụng trong ngoài thần-thông.
Chân hoa sắc túc thị không,
Không túc thị sắc thể đồng như nhau.
Tam thế chư Phật Tổ-sư,
Tứ mục tương cố thị cù thiên cơ.
Ai chưa tin thụ còn ngờ,
Thỉnh Kinh Lăng-Gia quyển nhi hòa nung.
Tự nhiên đốn ngộ tâm tông,

- * Kéo tằm kinh giáo luống công lâu ngày .
Giáo là kinh lục thỉnh bày,
Chỉ mực văn tự chất đầy hà sa.
Tông là nguyên tính của ta,
Bản vô chất vật sáng lòa hư linh.

Thủa xưa trời đất chửa sinh,
Cha mẹ chửa có thực mìnchân không.
Chẳng có tướng mạo hình dung,
Tịch quang phổ chiếu viền đồng Thái hư.
Thánh pahm vô khiếm, vô dư,
Bất sinh, bất diệt Nhữ-Nhữ Di-Đà.

- * Liễu tri vạn pháp không hoa,
Văn tự ngôn ngữ ấy là vọng duyên.
Chân như tính bản thiênnhiên,
Vô tạo, vô tác căn nguyên của nhà.
Xem Kinh Bụt thuyết còn xa,
Nghiêm cơ Tổ báo Sát-na biết rồi.
Ngộ tinh không tịch thời thôi,
Chẳng lạ chi lời vấn đáp tiêu hao.
Cơ quan thuận nghịch thấp cao,
Những sự ảo trí chiêm bao đặt làm.
Dạy vì thuyết pháp chỉ nam,

- * Cho ta ngộ đạo say đàm kinh lâu.
Cho hay Phật pháp lẽ mầu,
Bất khai văn tự biết cầu đa ngôn.
Khuyên người học đạo trí khôn,
Giác tri tự tính chó còng tìm đâu.
Phật Tổ phó chúc trước sau,
Pháp ấn như thị lầu lầu chân không.
Cùng truyền Bát-Nhã Tâm-Tông,
Ngộ vô sở đắc thực dòng chân tăng.

Thiệu Phật kể Tổ truyền đăng,

- * Tướng thừa y bát Huệ-Năng vô cùng .
Ấy sự chư Tổ truyền lòng ,
Những toan lại nối Nam cung những là .
Chư Tổ truyền đến nước ta ,
Thiền-tông Nam-chỉ chép ra lời này .
Trước kẻ Trần triều cho hay ,
Đế-Vương học đạo là Trần-Thái-Tông (1225 - 1237)
Trị vì thiên hạ Tây, Đông ,
Vạn dân phú quý no lòng âu ca ,
Thái-Tông trị vì quốc-gia ,
Lòng muốn tu đạo để hòa độ thân .
Bề trên bảo được tứ ân ,

- * Bề dưới thời khởi trầm luân tam đồ.
Thân tuy còn ở thành đô,
Lòng đã tưởng chùa non vắng am mây.
Lòng Vua những lo đêm ngày,
Hai mươi sáu tuổi hầu hay chước nào?
Sinh, lão, bệnh, tử thương sao!
Tuổi già lập cập nan ngoài tử sinh.
Tháng ngày hằng chớp loáng minh,
Thân người ảo hóa nhiều hành khá thương.
Thế tình tham những giầu sang,
Đắm say nào biết suối vàng Phong đô.

- * Tam Hoàng, Ngũ Đế đời xưa,

Lữa lần thay đổi biết qua mấy đời.
Cũng nhờ uy phúc ân trời.
Thịnh suy bỉ thái vãng lai sa bà.
Chí thân mạc đại chi gia,
Tình thâm phụ mẫu cùng là đệ huynh.
Phu thê nghĩa cả chí tình,
Đến khi số hết một mình Diêm la.
Chẳng ai thay được đâu là,
Ruộng nương lại để người ta ăn rồi.
Cũng như bọt nổi giòng suôi,

- * Đèn soi mặt nước ai ai cũng vầy.
Thân người ảo hóa bao chầy,
Như bắng chớp mắt ngày nằm chiêm-bao.
Tử sinh chẳng biết khi nào,
Phật-phor đèn gió ngày nào biết hay.
Ai khôn ngộ tính chớ chầy,
Lo liệu thân này để lấy thân sau.
Chớ còn bận-rộn hòa lâu,
Quyết học đạo mầu phát túc siêu phuong.
Thứa ấy Thiên-ứng Đại-tường,
Chính bình ngũ tái thụy quang đượm nhuần.

- * Tứ nguyệt vừa năm Bính-Thân,
Mồng một tháng bốn rồi xuân sang hè,
Hợi mạt hẫu ban tý thì,
Vua phán tả hữu một khi lời này.
Lòng Trẫm thương thiên-hạ thay!

Phú quý bần bạc chẵng hay dường nào?
Thị tòng bay đi cùng tao,
Thăm xem dân thế dường nào cho hay.
Thiên-hạ đói rách thương thay!
Thấy no phú-quí Trẫm nay mừng lòng,
Bấy người tả hữu đi cùng,

* Sang đò Đông-khứ tắt mong tìm ngàn,
Ngày sau đến đò Bàn-Than,
Lê người hay mặt nhà-Quan thủa này,
 Tay áo che mặt bằng nay,
Sang đò cho khỏi, vắng rầy lại đi,
Non cao rừng quanh sơn khê,
Đường đi hiểm-trở nhiều bẽ thiết thay.
Lòng thực Trẫm bảo chúng bay,
Trẫm đi tu đạo chúng bay trở về.
Bảy người lăn khóc ngã kề,
Vua để thiên-hạ sầu bi đoạn-trường.

* Ngày ấy tối phải giữa đường,
Vào năm tăng giác chùa làng một đêm.
Hỏi thăm đường lên Hoa-Yên,
Dốc lòng tìm Bụt chẵng phiền đường xa.
Non cao rừng quạnh dã hoa,
Sơn trung vạn điệp Quốc-gia đỗ ngồi.
Ngựa nhọc đi chẵng tới nơi,
Lòng lo băt lại hẫu ngồi lại đi.
Vào đến Long-Động một khi,

Coi thấy khí tượng lòng thì đã vui.

Tuyễn khê suối mát tắm nơi,

- * Hiệu là Cóc-Đỗ, nước sôi đùng đùng,
Trông thấy cửa ngăn lạ song,
Hai núi giao lại ngăn lòng thế-gian.
Đồ như thạch bích tam-quan,
Dù ai đến đấy giảo oan mới vào.
Trong cửa thạch tượng lạ bao,
Có voi là đá uy hòa linh-thiêng.
Chống ngự ngoại đạo tai ương,
Hộ người có đức đòi phượng được lành.
Lại đi một dặm ngàn xanh,
Đến kế dường suối nước thanh lầu lầu,

- * Trăm đường phiền não chẳng âu,
Tắm qua nước ấy đã hầu khinh thân.
Leo lên đỗ kiệu hầu gần,
Mùi hương phúc phúc, phàm trần đã không.
Rướm rà hàng trúc, hàng thông,
Thế-gian đến đấy thời lòng đã thanh.
Suối đàn tiếng nhạc đình đình,
Chim kêu vượn hót đã thanh lòng Thiền.
Bước lên đến chùa Hoa-Yên,
Bốn bề cảnh giới động Tiên khác thường.
Trăm hoa đua nở mùi hương,

- * Lòng Vua đến đấy một dường vui thay.

Trúc-Lâm Viên-Chứng là thày,
Ra mừng Hoàng-Đế nói bày Thiền-gia.
Thiền tăng khổ-hạnh chiền già,
Cơm ăn dưa muối dầu là đói no.
Mình gầy cật vận áo hồ,
Lòng bằng mây nước chẳng lo điều gì.
Vua làm Hoàng-Đế trị vì,
Điện rồng gác phượng xem thì nhiều thay.
Cung-phi, mỹ-nữ triều bày,
Trà thang ngọc thực đêm ngày xướng ca.

* Ngai vàng ngôi ngự trên hoa,
Man ri Lào Lê gần xa phục rầy.
Sơn lâm đường hiếm đường này,
Vua tìm vào đến, chẳng hay sự gì?
Nay Vua giận ai mà đi,
Ất là có sự vậy thì chẳng nhưng?
Vua thấy thày nói mở lòng,
Hai hàng nước mắt ròng ròng nhỏ sa.
Trẫm làm Hoang-Đế Quốc-gia,
Kim ngân châu báu đề đa thiếu gì!
Lòng Trẫm thấy của màng chi,

* Thân người ảo-hóa được thì bao lâu.
Lại lo phụ mẫu trước sau,
Đạo thâm đức hậu lấy hầu báo ân.
Nay Trẫm tìm vào lâm-sơn,
Tu cầu làm Bụt chẳng toan sự nào.

Thày thấy Vua thuyết cảm sao,
Thiền-tông chỉ bảo thấp cao sự lòng.
Sơn bản vô Phật làm song,
Phật ở trong lòng, Bụt tại mõ tâm.
Hiện ra nhẫn nhĩ thanh âm,
Tứ mục tương cố chẳng tâm thì gì?

* Tâm nguyên không tịch vô vi,
Ngộ được tức thì quả chứng Như-Lai.
Tính ta chẳng phải cầu ai,
Gia-trung tàng bảo muôn đời sáng soi.
Thời vừa thiên-hạ tìm đòi,
Trần-Công Thái-tể thương ôi những là,
Lệnh ra khắp hết gần xa,
Tìm đòi dấu ngựa khắp hòa Đông, Tây.
Sang khó già trẻ thủa này,
Cùng tìm Hoàng-Đế đêm ngay tân toan.
Tìm lên đến An-Tử sơn,

* Thấy Vua tụng niệm, thiên ban lòng sầu.
Lão thần quỳ lạy trước sau,
Vua đi tu đạo, tôi hầu làm sao?
Triều-dinh tả, hữu cùng vào,
Trần ngôn thống-thiết thấp cao nỗi lòng.

Chúng tôi phù lập Quốc trung,
Thiên-hạ phú quý, Tây Đông an-nhàn.
Bằng nay Vua để nhà Quan,

Hòa đi tu đạo, dân gian cực sầu,
Nguyễn Vua nạp nguyên tội tâu,
Sá về tri nước sau già sẽ hay.

- * Lòng Vua chẳng toan về rầy,
Thiên-hạ cùng thác ở đây chẳng về!
Vua thấy thiên-hạ sầu bi,
Lòng lo thảm-thiết một khi trình thày.
Thiên-hạ rước Trẫm về rấy!
Lòng muốn tu đạo, nguyện thày dạy sao?
Ròng ròng nước mắt nhuốm sa,
Một là tiếc đạo, hai là thương dân.
Thùa ấy Thiền-sư Trúc-Lâm,
Thấy Vua thuyết vậy bội phẫn khả thương.
Trí khôn sâu động Thánh-Hoàng,

- * Được lòng thiên-hạ mới lường rẳng bi .

*Phù vi nhân quân giả dĩ thiện hạ chí tâm vi tâm, dĩ thiên hạ chí dục
vi dục. Kim thiên hạ dục nghênh, nguyện Bệ-hạ quy chi. Nhiên nội điển
chi cứu vô vong tu tâm luyện tính nhĩ.*

Này đoạn thày phó chúc Vua,
Dầu về tri nước đế đô kinh thành.
Ngày thì xem việc triều-đình,
Đêm thì hằng nhớ tụng kinh tọa Thiền.
Phật pháp là đại nhân duyên,
Con cả nỗi nghiệp thay quyền lại đi.

- * Triều-đình kính chúc tung hô,
Kiệu dù tàn tán rước Vua ngự về.

Thiên-hạ mừng thay bốn bề,
Vua lại xem trị, nước thì điện an.
Trị-vì được mười ba xuân,
Chỗc mòng đạo Bụt lại toan sự lòng.
Nhớ lời thày dạy chẳng vong,
Mời chư Thiền đức Lão-tăng vào triều.
Thăm hỏi Kinh giáo trước sau,
Kim-Cương thường tụng lê mẫu tinh-thông.
Liễu đạt tám chữ làm xong.

- * "Ứng vô sở trụ nhi sinh kỳ tâm".
- Vua ngồi tư-lự trầm-ngâm,
Khoát nhiên đại ngộ mới thâm vào lòng.
Ngỏ được Bát-Nhã tâm tông,
Vạn pháp diệu dụng tự tính hiển dương.
Bản-lai thanh-tĩnh chân-thường,
Viên minh phổ chiếu đường đường tịch quang.
Khi thời ngồi ngự ngai vàng,
Khi thời tạo định thiền sàng bóng cây.
Lòng Thiền nghiêm cẩn ai hay,
Quả bồ-đề chín đến ngay thu công.

- * Thiên-hạ Nam Bắc Tây Đông,
Thấy Vua đắc đạo đồng lòng vui thay.
Sang khó già trẻ thủa nay,
Cùng nhiều học đạo số rầy đề đa.
Đắc đạo bằng cát sông Hà,
Nhớ ân Hoàng-đế Quốc-gia phát lòng.

Dù ai tính dữ bạo hung,
Lại hồi chính thiện ra lòng đi tu.
Vạn dân kích nhưỡng khang cù,
Nhà nhà thờ bụt Nam-Mô Di-Đà.
Này đoạn Lão-tăng thày già,

- * Ở An-Tử già tìm xuống thành đô.
Vua mừng tặng phong Quốc-sư,
Trọng tăng, kính Phật phụng thờ nghiêm-trang.
Phán ở Thắng-Đức điện dường,
Sửa Kinh soạn lục để truyền hậu lai.
Thiên-Phong là thày nước người,
Trí-tuệ cao tài kinh lịch chư bang.
Tiếng đồn Việt-quốc Đế-vương,
Có Vua tu đạo người thường tinh-thông.
Xứng rằng Lâm-Tế xưa tông,
Pháp phái diễn thừa vân thủy A-Nam.

- * Hội thiện tri-thức lại tham,
Ích minh tông chỉ càng thâm lòng Thiền.
Sư trưởng là đại nhân duyên,
Thiện hữu trợ giáo, hộ quyền nam vô.
Thái-Tông mở Phật trường đồ,
Quỳnh-Lâm, Tư-Phúc cùng Chùa Hoa-Yên.
Trai tăng ngũ bách dư viễn,
Thế-phát thụ-giáo thiên thiên vàn vàn.
Thành-thị cho đến lâm sơn,
Tùy căn tu chứng thanh nhàn an cư.

Thứa ấy ngoại-quốc tông sư,

- * Lại nghe Nam-Việt có Vua tu-hành.
Tên người là Tống-Đức-Thành,
Trèo non lặn suối một mình tìm sang,
Vào triều bái tạ thiên nhan,
Thiền-gia làm lễ dám than lời rằng:

*Đức Thành vấn viết :_ " Tích Thích-Ca Thế-Tôn vị ly Đấu-Suất
dĩ giáng vương cung, vị xuất mẫu thai, đỗ
nhân dĩ tất, thời như hà ?"*

*Thái-Tông hoàng-Đế đáp vấn : _ " Thiên giang hữu thủy thiên giang
nguyệt.*

Vạn lý vô vân vạn lý thiên ."

- * *Đức-Thành hựu vấn :_ " Vị ly vị xuất mông khai thi, dĩ ly dĩ
xuất sự nhược hè ?"*
*Thái-Tông đáp vấn :_ " Vạn sinh nhạc đỉnh đồ lô bạch ,
Thủy đáo Tiêu-Tương nhất dạng thanh ."*

Mây lên núi bạc bồng lau,
Nước xuống nguồn Tào vắng vặc sáng thanh.

Pháp thân trạm tịch viên minh,
Tự tại tung hoành phổ mãn Thái hư.
Tùy hình ứng vật tự như,

- * Hoá thiên bách ức độ chư mọi loài .

Ứng hiện dưới đất trên trời,
Khắp hòa thế-giới mỗi nơi trong ngoài.
Đã đặt hiệu là Như-Lai,
Sao còn hỏi xuất mẫu thai làm gì?
Nguyệt thâu biến chiếu quang huy,
Thiên giang hữu thủy cùng thì bóng in.

Đức-Thành lại hỏi căn-nguyên,
Đế-vương ngộ đạo nhân-duyên như hà?

Này lời Thái-Tông thưa ra,
Lưỡng mộc đồng hỏa đôi ta khác gì,

- *

Đương cơ đối đáp thi thùy?
Thực tính ứng dụng cùng thì nhất ban.
Phóng ra bọc hết càn-khôn,
Thu lại nhập nhất mao đoan nhũng là.
Ma-Ha Bát-Nhã Ba-La,
Tam thế chư Phật chứng đà nên công.
Bách giang vạn thủy triều đông,
Ngộ đáo giá lý thực cùng tề nhau.
Phật tiền Phật hậu trước sau,
Bát-Nhã huyền chỉ đạo mẫu truyền cho.
Ai ai đạt giả đồng đồ.

- *

Mỗi người mỗi có minh-châu trong nhà.
Mùa xuân vạn thu khai hòa,
Cành cao cành thấp vây hào chứng nê.
Vì nhất đại sự nhân duyên,

Xuất hiện vu thé tam thiên Sa-Bà.
Ngai rồng trút để bước ra,
Thế phát ở già niệm Bụt tụng kinh.
Khác nào được xuất kim bình,
Vua đi tu-hành cứu được vạn dân.
Bản-lai thanh-tịnh Pháp-thân,
Viên-dung Pháp-giới đâu gần đâu xa.

- * Có chữ đầu Phật xuất-gia,
Vì vậy Trẫm phải bước ra chân ngoài.
Đức-Thành tôn phục mọi lời,
Thực quyền Hoàng-Giác ra đòi độ nhân.
Đức-Thành bái tạ Thánh-quân,
Thượng hoằng Phật đạo, hạ cần Vương gia.
Đức-Thành lễ bái trở ra,
Tống-quốc khiêm-nhượng, nước ta Thánh-hiền.
Tuổi Vua sáu mươi dư niên,

- * Nhường vị cho con là Trần-Thánh-Tông.
Mậu-Ngọ cải hiện Thiệu-Long,
Trị-vì thiên-hạ Tây Đông an-nhàn.
Trần triều dòng đức Vua Quan.
Những Tiên cùng Bụt thế-gian khôn bì.
Cửu trùng củng thủ thùy y,
Hưng sùng đạo Bụt sớm khuaya ân-cần.
Trị-vi hai mươi hai xuân.
Lại toan học đạo tu thân phát lòng.
Cho con là Trần-Nhân-Tông,

Thay quyền kế trị thụ dòng Đế-Vương.

- * Sửa-sang Quốc-chính kỷ-cương,
Cho cha du thủy, du sơn tu-hành.
Ở Chùa Tư-Phúc An-Sinh,
Trì trai thế-phát tụng kinh đêm ngày.
Đại-Đăng Quốc-sư là thày,
Thánh-Tông đắc đạo mừng thay thuyết rắng:
Tiền đang lại điểm hậu đang,
Một Bồ-Đề nở những lòng Ông cha.
Này đoạn Nhân-Tông kể ra,
Thánh-mẫu là mẹ lòng hòa có nhân,
Giấc hòe thắt nhấp đêm xuân,

- * Chiêm-bao thấy thấy Thàn-nhân một người,
Cao cả tướng sứ nhà trời,
Trao cho lưỡng kiếm có lời bảo vay.
Hoàng-Hậu sực thức đêm chầy,
Thấy điểm sự lạ tâu bày Thánh-Tông.
Lòng Vua thấy vậy cực mừng,
Bàn mộng thuyết rắng ấy trời độ ta.
Tự ngày chiêm-bao đã qua,
Hoàng-Hậu thụ thai càng hòa tốt tươi.
Mạn nguyệt no tháng thoát thai,
Mình vàng kim sắc tướng lạ dường thay.

- * Vua cha thuyết bảo rằng bi,
Hay ta có đức sinh nay Bụt vàng.

Hữu kiến nốt ruồi bên nương,
Thuật sĩ xem tướng đoán lường rằng vay.
Thái-Tử trí cả bắng nay,
Gánh việc đại khí, làm thày mười phuong.
Cha mẹ dưỡng dụ yêu đương,
Đặt hiệu cho chàng là Điều-Ngự-Vương.
Tuổi mới mười sáu niên phuong,
Vua cha định liệu cho thăng tri-vì.
Điều-Ngự hai phen tấu quỳ,

- * Khiêm nhường cho em tri vì thay anh.
Thái-Tử lòng muối tu-hành,
Nhận xem phú-quý tâm tình nhưng nhưng.
Tuy ở điện bệ Đông-cung,
Lòng hằng vẫn nhớ tông phong nhà Thiền.
Đêm khuya bóng nguyệt kề hiên,
Chiêm-bao thấy thấy hoa sen mọc bầy.
Có người chỉ bảo rằng vay:
Ngẫm thấy phen này Thái-Tử có duyên.
Ấn là Phật bảo hoa Sen,
Thái-Tử tự ấy những nguyễn ăn chay.

- * Mặt mũi mình vóc đã gầy ,
Vua cha xem thấy ngày rầy hỏi con.
Thái-Tử quỳ lạy tây van,
Thánh-Tông nước mắt hòa chan ròng ròng.
Ai hầu nối nghiệp Tổ-Tông?
Tuổi cha già cả trong lòng khá thương.

Thái-Tử nước mắt đượm nương,
Phụ tử tình thâm cảm thương hay là.
Học đạo báo ơn mẹ cha,
Đêm ấy Thái-Tử thoát ra dum thành,
Tìm lên An-Tử một mình,

* Đến non Động-Cửu thiên minh sáng ngày.

Giả tướng lệ người thế thay,
Vào nằm trong tháp một giây đỗ dừng .
Tăng tự thấy tướng lạ lùng,
Làm bữa cơm thất cùng đường cho ăn.
Hoàng-Hậu lên tâu minh quân,
Rao bảo thiên-hạ quần thần đông tây,
Tìm đòi Thái-Tử chớ chày.
Bắt em thay trị liền tay tức thì.
Thưa ấy Thái-Tử lại về,
Vua cha nhường vị cho trì vạn dân.

* Nhị nguyệt vừa năm Mậu-Dần,

Cải hiệu Thiên-Bảo Nhân-Tông trị vì.
Niệm Bụt Di-Đà chẳng khuy,
Ngày thì xem trị, đêm thì tụng kinh.
Hương hoa đèn lửa một mình,
Chiêu tập Thiền khách vào thành mà tham.
Huệ-Trung Thượng-Sĩ chỉ nam,
Nhân-Tông tác lễ mới tham đạo thày.
Huệ-Trung trỏ bảo liền tay,
Tức tâm thị Phật xưa nay Bụt truyền.

Tâm là bản-thể căn-nguyên.

* Tâm là nhất tự pháp môn thương thừa.

Tâm bao-bọc hết Thái-hư,

Tâm năng ứng dụng tùy cơ trong ngoài.

Tâm hiện con mắt lỗ tai,

Hay ăn hay nói mọi tài khôn-ngoan.

Tâm năng biến hóa chư ban,

Vạn pháp cụ túc lai hoàn như nhu.

Nhân-Tông hoàng-Đế Điều-Ngự,

Nghe Huệ-Năng thuyết ngộ đà viên thông.

Thùa ấy con là Anh-Tông,

Nhường cho tức vị Hưng-Long hiệu rầy.

* Kỷ-Hợi Nhân-Tông ra ngoài,

Quyết lên An-Tử tu Chùa Hoa-Yên.

Quần thǎn, nghĩa sī dưới trên,

Đưa Vua tu đạo thoát duyên phàm trần .

Đến Chùa Long-Động mới phân,

Dứt trừ phiền não ái ân phát nguyễn.

Nhân-Tông khăn khắn lòng tin,

Thành tâm trai giới bước lên chiền già.

Cung tần thế nữ trở ra,

Người về phổi sắt, kẻ ra kinh kỳ.

Ai ra kẻ chợ về quê,

* Canh nông, buôn bán làm chi mặc lòng.

Thế-gian vạn sự của chung,

Sinh không, tử lại hoàn không những là.
Râu Trăm đầu Phật xuất gia,
Trăm đường rũ hết lòng hòa tiếc chi.
Chị hầu, bà mụ, cung-phi,
Mô đạo chẳng về cảm đức ở đây.
Lòng Vua thấy vây thương thay,
Phán rằng cho ở một nơi lầm-tuyền.
Cho nên tích để lưu-truyền,
Làng Nương, làng Mụ phúc duyên đã chầy.

- * Vua ngự An-Tử băng nay,
Tụng kinh, thiền định đêm ngày cần tu.
Thiên-hạ phủ, huyện, lộ, châu,
Hưng sùng đạo Bụt, thành đô trong ngoài.
Thiên-hạ học đạo mọi nơi,
Trai tăng kiến Phật, nội đời Thiền-tông.
Thời vừa Giáp-Thìn niên trung,
Đầu-Đà hành hóa thăm lòng thế-gian,
Du phương sơn thủy mọi ngàn.
Người tôn kẻ báng thế-gian sự thường,
Dân phàm chẳng biết Đế-Vương,

- * Thế đầu học đạo chẳng phương thân mình.
Dù ai dỉa dói nhau hành,
Chứng được pháp nhẫn, tâm tình vui thay.
Giảng pháp Nam, Bắc, Đông, Tây,
Anh-Tông có biểu thỉnh nay sao thành.
No mặt trăm quan triều-dinh,

Cùng thụ giáo pháp tu-hành làm ni.
Tại gia tiệm giới, tiệm trai,
Tác phúc, niêm Phật, thương loài chúng-sinh.
Khoa nhân mẫn tuất dân tình,
Phúc truyền con cháu hiến vinh muôn đời.

- * Ngày rằm, mùng một chớ nguôi ,
Tiến dâng lục cúng Bụt, Trời chứng minh.
Tây-phương cũng được thương trình,
Di-Đà tiếp dẫn hóa sinh liên đài.
Hoặc người giải-thoát trần-ai,
Chẳng tham phú-quí, tiền-tài, lợi danh.
Xuất-hia đầu Phật tu-hành,
Quả chứng công thành cứu được Tổ-Tiên.
Lại thuyết sư Tổ nhân-duyên,
Đầu-Đà vãng giáo, kinh quyển bốn phương.
Thời vừa khai soạn Phật trường,

- * Linh-Sơn cảnh-giới, Thiền đường mọi nơi.
Đến Chùa sùng-Nghiêm đỗ ngồi,
Mở hội thuyết pháp có lời cho tham.
Vậy có kê rằng:
"Thân như hô hấp ty trung khí,
Thế tự phong hành lĩnh ngoại vân.
Đỗ quyên đề đoạn, nguyệt như họa,
Bất thị tầm thường không quá xuân".
Ai ai đã để cửa nhà,
Tìm đi học đạo, xuất gia tu-hành,

Chớ còn tham lợi tham danh,

- * Chấp cảnh, chấp giới tranh dành làm chi .
Vô thường sinh tử bất kỳ,
Đạo đức chẳng có ở thì sao an?
Đạo trường thỉnh vấn hỏi han,
Điều-Ngụ giảng hết Thiền quan mọi lòng.
Thị tăng lại hỏi cánh chung,
Điều-Ngụ phó chúc tâm tông cho rầy.
Bát tự đả khai bằng nay,
Tứ mục tương cố lộ bày viên dung,
Ấy là Mật-ấn Tâm-tông,

- * Tổ đã truyền lòng chớ có hồ nghi.
Bát thức không tịch vô-vi,
Chuyển thành tứ trí gọi thì đán khai.
Tam thế chư Phật Như-Lai,
Tứ mục tương cố muôn đời chứng chân.
Tự ý đắc đạo lần lần,
Ai ai lĩnh chỉ tu thân độ người.
Bảo-Sát gián Tổ mọi lời,
Tôn đức niêm lão mựa dời đường xa.
Nhân-Tông mỉm cười thốt ra,
Tứ đại thủy hỏa dầu là nó tan.

- * Già cả bản lai bất can,
Có đâu sinh diệt hòa toan nhọc mình.
Lòng tao quảng độ chứng minh,

Đầu-Đà khổ-hạnh giác thanh truyền đời.
Xuân thu vãng giáo mọi nơi,
Hạ Đông yên tọa lại ngõi non xanh.
Thập nguyệt ngũ nhật bình minh,
Thiên-Thụy Công-chúa trong mình phải đau,
Gia đồng Triệu-Bảnh lên tâu,
Đến Tự Tiếu Am khâm đầu lạy Vua,
Công-chúa bệnh đốc chẳng qua.

* Nhân-Tông thấy thuyết nói ra lời này,
Nhân-đuyên thời tiết vậy vay,
Có sinh có tử xưa nay hằng lề.
Nhân-Tông chống gậy ra đi,
Hành giả hộ trì một người chân tay.
Ba ngày đến kinh-đô rầy,
Lập đàn phó chúc một ngày tái quy.
Đến Chùa Cổ-châu một khi,
Cất bút bài đề một kệ rằng vay:
" Thê số nhất túc mặc,
Thời tình lưỡng hải ngây.

* Ma cung hồn quản thậm,
Phật quốc bất thắng xuân".
Ngày sau đến Chùa Sùng-Nghiêm,
Về đến Hương-Lâm thủa này,
Dức đầu khí liệt chân tay ngại kề.
Tình cờ hai thày qua đi,
Tử-Doanh, Hoàn-Trung túc thì mừng thay.

Nhân-Tông thuyết bảo rằng bay,
Lòng tao thủa này muốn đến Ngọa-Vân.
Hai thày chắp tay đến gần,

- * Chúng tôi cảm lòng mộ niệm đường xa,
Tu du xấy lên đến Già.
Nhân-Tông thuyết bảo mưa qua lời này:
Chúng bay học đạo chớ chầy,
Vô thường hai chữ kíp thay nạn ngoài.
Gọi lấy Bảo-Sát cho tao,
Có lời được nhủ tiêu hao mọi lòng.
Hành giả tên là Pháp Không,
Đến Vân-Tiện tự trong lòng thương thay.
Nói trình Bảo-Sát cho hay,
Tôn Đức thời tiết thủa này chẳng qua.

- * Bảo-Sát lòng thương sót-sa,
 Tay đem kinh giáo xuống mà tìm đi.
 Đường trường lặn lội sơn khê,
 Đêm ấy phải toái ? tối khi nǎm rùng.
 Coi thấy hắc vân bài không,
 Bảo-Sát ngẫm được trong lòng biết hay.
 Lên đến Ngọa-Vân thủa này,
 Điều-Ngụ thuyết bảo muộn chầy tao mong,
 Vạn-pháp bản-lai chân-không,
 Chẳng mắc mõ pháp mới thông lòng Thiền.
 Ốc là pháp-tính tự nhiên,

- * Bất sinh bất diệt bản nguyên lầu lầu.
 Chư Tổ phó chúc bấy lâu,
 Ý nghĩa mạt hậu dể sau mà dùng.
 Pháp-Loa tao đã truyền lòng,
 Làm Đệ nhị Tổ nối dòng Như-Lai.
 Đèn Bụt như lửa mặt-rời,
 Hỏa tinh vô tận mỗi người mỗi cho.
 Bảo-Sát hỏi chúng môn đồ,
 Ai ai cũng có minh châu trong mình.
 Pháp thân nghiêm hỷ trường linh,
 Tì-Lô đính thượng tung-hoành Thái-hư.
 Xa-Da . _ (Vairocana)

- * Thánh phàm vô khiếm, vô dư,
 Đường đường đối diện, như như thế đồng.
 Giảng hết Thiền chỉ tâm tông,
 Thiên địa chấn động hư không thủa này.
 Phó chúc ngô thử hình hài,
 Tượng pháp muôn đời công án độ sinh.
 Thế thế Thích tử tu hành,
 Điều-Ngự thụ ký công thành nhiều thay.
 Thập nhất nguyệt, mồng một nay,
 Tý thời Phật-Tổ quy Tây Niết-Bàn.
 Bảo-Sát phụng phó chúc ngôn,

- * Trà-tì (Japita) phân hóa hỏa quang ngất trời.
 Pháp-Loa, Bảo-Sát mỗi người,
 Thu-thập ngọc cốt thương ôi nhũng là.

Tổ đã một ngày một xa,
Ai hầu giáo hóa chúng ta sau này.
Ròng ròng nước mắt chảy ngay,
Rước về An-Tử tháp xây làm tầng.
Một phần xây tháp Phổ-Minh,
Ấy là Phật cốt uy-linh nước này.
Đời đời Vua Chúa kính thay,
Để dân tạo lê xưa nay phụng thờ.

* Thực dân Tam Bảo hoành nô ,
Trung-Lương, Nam-Mẫu tích xưa Trần triều ,
Quan sang thiên-hạ thương yêu ,
Vì chưng thủa trước đã nhiều nhân-duyên .
Cúng Tăng sư Phật lòng tin ,
Coi sóc Chùa chiền kỵ lạp hương hoa .
Muôn đời diên tộ quốc gia ,
Nước có Phật cốt sinh ra Thánh Hiền .
Nước Nam dẹp được bốn bên ,
Vì cì Phật báu Hoàng Thiên hộ-trì .
Đời đời Phật đạo quang huy ,

* Quốc-gia đĩnh thịnh càng thì tăng long .
Nhân-Tông gấp thày Tuệ-Trung ,
Làm Đệ Nhất Tổ Nam cung nước này .
Đệ Nhị Pháp-Loa bằng nay ,
Lập đời Anh-Tông đêm ngày yêu đương .
Đệ Tam Tổ-Sư Huyền-Quang ,
Truyền cho Minh-Tông lòng càng từ bi .

Dẫu ai xem đấy sá nghec ,
Năm Vua ba Tổ đều thì chứng nênc .
Truyền cho thiên-hạ bốn bên ,
Người ta đắc đạo thiên thiênc vàn vàn .

* Nhớ ơn Hoàng giác Vua quan ,
Phát lòng tu trước, dân gian học cùng .
Đời đờii nối đạo Thiền-tông ,
Chính pháp truyền lòng ai được thời hay .
Tổ đã đắp nấm trồng cây ,
Mộng Bồ-Đề nở sau này càng cao .
Khai hoa kết quả xao-xao ,
Trối truyền đất Việt tháp cao trùng trùng .
Ai khôn có chí có công ,
Tu hành ngộ được tâm tông mới mầu .
Nhân duyên có trước có sau .

* Ai ai cũng có tính thâu Bồ-Đề .
Hay ăn hay nói khác chi,
Mày ngang, mũi dọc xem thì bằng nhau.
Phật tiền, Phật hậu trước sau,
Bát Nhã huyền chỉ đạo mầu Ma-Ha.
Mênh mông bể Thích tuy xa,
Biết đường vượt tắt đến nhà một giây.
Lòng bụt thương chúng-sinh thay,
Bách ban phuong tiện mở nay để chờ.
Bằng người cao trí quán cơ,
Thông sao một lớp cạn bờ lũng Tây.

- * Bảo thực cứu cánh cho hay,
Tứ mục tương cố thực rầy ấn tâm.
Bụt truyền từ cổ chí kim,
Ai tin giá lý tri âm thực thà.
Xem Thánh đăng lục giảng ra,
Khuê đèn Phật tổ giáng hòa tam thiên.
Việt-Nam thắng cảnh Hoa-Yên,
Sát tiêu Cực-lạc Tây-thiên những là.
Vĩnh trần Cửu phẩm Di-Đà,
Phần hương chúc Thánh quốc-gia thọ trường.
Đời đời tướng pháp hiển dương,

- * Thiệu-Long, Tam Bảo Tây phương Phật đường.
Điều-Ngự, Pháp-Loa, Huyền-Quang,
Tam vị Phật-Tổ Nam bang Trần triều.
Hoa-Yên, Long-Động, Vân-Tiêu,
Quỳnh-Lâm tượng pháp độ siêu vô cùng.
Kính khuyên Nam, Bắc, Tây, Đông,
Muốn được nên Bụt phát lòng xuất gia.
Trước là độ lấy thân ta,
Sau là cứu được mẹ cha tổ huyền.
Vua Trần tước lộc binh quyền,
Người còn thoát để tu Thiền lọ ta.

- * Cửu liên đài thượng khai hoa,
Những người niệm Bụt, Di-Đà Phật danh,
Cùng về Cực-Lạc hóa sinh,

Mình vàng vóc ngọc quang minh lầu lầu.
Tiêu dao khoái lạc chẵng âu,
Bất sinh bất diệt ngòi lầu tòa Sen.
Hạnh này cổ-tích Thánh Hiền,
Đời đời san bản để truyền lưu-thông.
Hậu lai ai có hiếu trung,
Dầu là ngộ được tâm tông hạnh này,
Báo ân Phật-Tổ mai ngay,

* Thiệu-Long tượng pháp san mai truyền đời.

Công thành quả mãn làm ni,
Vì hay hạ đám Như-Lai tông Thiền.
Niêm họa đã lại khêu đèn,
Công ấy muôn ngàn thăng quả cao thay.
Tuệ-Sách, Như-Xiển thủa nay,
San Thiền-tông lại để nay lưu-truyền.
Phổ-độ pháp giới hữu duyên,
Cùng thành chính-giác quả viên Bồ-Đề.
Mưa xuân đượm ướt vườn lê,
Cành cao cành thấp đều thì nở hoa.

* Cho hay Đức Bụt Thích-Ca,

Hóa thân bách ức khắp hòa mười phương,
Hiện ra làm quyền Đế-Vương,
Chí-tôn Phật-tổ Giác-Hoàng Quốc trung.
Cơ duyên ứng xuất Vương cung,
Cơ duyên mãn hựu hội đồng Linh-Sơn.
Chân Phật nào có Niết-Bàn,

Nghiêm chứng không tịch phục hoàn bản nguyên.
Hóa Phật thụ ký vô biên,
Tứ mục tương cổ mật truyền tâm tông.
Ai khôn chớ chạy Tây Đô,

- * Bôn trì Nam Bắc luống công mê hồn.
Liễu ngộ Bất nhị pháp môn,
Chân không tự tính chẳng còn cầu ai.
Điều-Ngụ cổ Phật tái lai,
Tông giáo trong ngoài phó chúc tôn y.
Thực dòng Lâm-Tế tông chi,
Pháp phái vĩnh thùy An-Tử Thiền lâm.
Đạo truyền tự cổ chí kim,
Thánh đăng ngũ lục ấn tâm trường tồn.
Phật đạo vô thượng chí tôn,
Quốc-gia hữu vĩnh càn khôn vững bền.

- * Phổ nguyện pháp giới hữu duyên,
Đồng đăng Cửu phẩm Tây thiên Di-Đà.
Vậy có kệ rằng:
Tính bản lầu lầu tri bất tri,
Đêm ngày bảo nhậm chữ vô vi.
Bụt chỉn là Vua, Vua là Bụt,
Tung hô vạn tuế thọ tăng kỳ.
Nam-Mô A-Di-Đà-Phật

*

天順和家來降
安黎斯嬪太平
春民治焜熾康清明桑
節蔭帝撫熁民聖金久長
頭潭皇愧順受祝住
度陽生雨海仰盛

*

豐年庵禪都
總源藥藍巖天紵修禪帝都
大真禪谷頂西任洲主軒禪泣汚
唐尚寺合頂九幣庵慧
皓和龍洞跡創似聖波字揮故
漢僧持初朝古開景祝累
統禪注本陳安焚越興靈精

*

*

迷 救 柴 枝 詮 瞳 燰 燈 隆 尼 驎
惠 泣 聰 時 調 繢 心 紓 每 待
能 哭 聰 時 調 繢 心 紓 每 待
垂 緣 有

*

噬通神每如機禪惱和二卷宗渠祖示群伽心悟頓悟
能尼外空同師禪惱和二卷宗渠祖示群伽心悟頓悟
泣涕用卽色佛顧受偈悟頓悟
是體祖示群伽心悟頓悟
卽色佛顧受偈悟頓悟
是諸相信偈悟頓悟
應運色是諸相信偈悟頓悟
應運色是諸相信偈悟頓悟
根花令根花卽世目霑經然
花令根花卽世目霑經然
根六真空三四埃請自
根六真空三四埃請自

鼎數沙河虛靈空太虛陀
功排落賾和生躬容同餘彌
掩請貨性物坦固貌照欠滅
教錄字原一至奢相普無不滅
經經文原一至奢相普無不滅
尋界墨界無智美固光丸生

緣 茄 末 軀 高 達 南
矣 然 貼 賦 別 退 消 婦 包 指
花 羅 天 原 羣 那 時 答 婚
空 意 本 根 說 利 寂 啓 啟
法 語 作 保 呆 呆 啟 啟
萬 言 性 無 壽 祖 空 駁 順 知
知 字 如 造 經 機 性 還 開 事 為
了 文 真 無 貼 驗 執 在 機 仍 代

數言覺空僧窮
經多坤尋數真宗真燈無
談牟求智群黠漏心漏傳能
醒鍾不道署漏落實祖惠
法字學性囑是得繼鉢
悟佛文自付如般得繼鉢
道弘自知印傳無佛承
些能開知祖印傳無佛承
朱朱不勸覺佛法共悟招相

羅尼宗敬身
仍坐太謳度
宮些罷能太
愚南浩劄朱陳東愚家和恩
傳南陳道下貴位道特
呐烟指朝羅西飯國底四
祖吏傳南陳學天富治修報
事酸祖宗計王位民宗問達
意仍諸禪豎帝治萬太愚度

三途
運所
生傷
都鄧
可
黃
行鄙
死明
遜朗
朝瀛
化仍
難燒
歲死
虛處
傷
廟
都
永鼎能廟
沉城
嫩眩侯傷
塊於
厨
時群想仍老病立朋
六及
人
幻貪
帝
帶雖色暮近老貌
早情醞
皮身毛紅生歲臍
身世曉

茂 婆 弟 兄 罗
余 姿 弟 閣 宛
禊 過 来 家 羅 情 賦 羅 些 吹
禊 别 恩 往 之 共 至 没 虬 驟 洪
帝 對 福 泰 大 母 奇 歇 特 吏 漢
五 爾 威 否 莫 父 義 数 爭 眇 眇
皇 命 息 如 衰 親 深 妻 欺 埃 眇 眇
三 沼 拱 盛 至 情 夫 烈 庄 魁 拱

正 占 包 能 始 方 潤
拱 埃 遵 酣 帝 帝 遵 身 數 超 光 淡
占 埃 包 遵 酣 帝 帝 遵 身 數 超 光 淡
包 埃 包 遵 酣 帝 帝 遵 身 數 超 光 淡
能 始 別 別 別 別 別 別 別 別
始 身 數 超 光 淡

岸尋課足
蒙灘官尅
悉盤茄朋
去渡桶永
東姐雯山
渡駒未慈
歇渡朱陵
遐實修天
遐嫩修底
遐朕希

*

曉曠涒岸塘社吏色
塘廊煙煩花家尼姓欺時宜
塘厨花煩花野國細沒惡沁
塘覺蓮瓊賈左侯洞象沐
塘沛曾尋棲萬劫扒龍氣瀛
塘寧意蹶蹶高重辱櫛鉏覽溪
塘沛曾尋棲萬劫扒龍氣瀛

銅雙惠關買包靈殃方擇清漏
瀦邇垠三寬遷豪灾隊岸若
若垠吏壁解衆威道德黜澑
肚闢交右帝方磅外固沒陽
號饑鈔圖油鰐固擐護吏坦
男僨苟如埃袒獮御馱趨節

*

歐身
塘煩惱意候逝塵空
諾轉轍復行允椿危清
過社復行時憲亭啼危志
櫛味耶間彈叫樂忽清煙
櫛櫛曉猿在界洞仙格常
櫛櫛曉猿在界洞仙格常

*

良恤
羅柴排伽禪家
帝證帝行油羅飯
祖圓皇海爐調之
祖苦運諾庄位
希林僧餘枷遽時憩良
希禪餉安痕朋少鳳朝
希殿妃蜂美女排歌
宮湯玉食贍唱歌

臣之仍少沙之
服尼事鉏少沙之
華賒羨移能庄惠潤家多之
達貳險麿庄時開洞國提忙
御禮埃狃正呐昧帝宝貼
鑽夷林希尋羅貸行夕銀朕
暄巒山吟希亟希仁朕金惠

數包時類候筭山稜事
帝報時雙某心音時之
惠渥高在聲庄
特駁祿庄林感渥少
化母厚榮色說保佛
幻父德少尋希指無
臚深求朕貸宗本於
身吏道修證柴禪山佛
現四

*

*

悲心欲之為下典。浪心天內耳。量天下今之為下。買以爲天欲然性希。下者欲歸心付帝廷經緣。天居之下修治。人下陞忘時。修治時。天願無假。時時。特夫以迎。究竟。油鼎。眡佛。洎奇。大業。羅法。綏業。希京。都朝。誦因。業。宸。付帝。廷經。緣。禪。生。禪。吏故。

呼御衛。希皮奠安。崇綽幕時春事。崇綽幕時春事。祝龜良。諾巴。笄忘。老釋。僧數。牟雙。敬殘。明治。近幸。忘。老釋。僧數。牟雙。朝轎。天希。治祝。妝參。金了。廷袖。下吏。位懷。嚙。諸。誦。常。宇。鐘。夕。朝。精通。

*

*

莊來通南阿精都嚴後邦
城師蝶堂傳臥諸王常宗水
尋封佛德錄柴經國濟承雲
伽贈敬勝撰羅才越道臨演慧
子明僧於經封高修於希浪汎
安僧於經封高修於希浪汎
於希重判折天智嘴固稱法

*

禪 無 煙 萬
志 南 华 萬 居
參 深 縱 圓 廚 員 千
吏 強 因 護 場 共 餘 千 林 清 宗 師
識 旨 大 教 佛 福 百 教 琴 證 國
知 宗 羅 助 翰 資 五 受 失 修 外
善 明 長 友 宗 林 僧 髮 市 根 意
會 益 師 善 太 瓒 齋 刷 城 隨 課

*

行 寻 遷 世 出
浪 迦 未 何 月
嘆 繹 宮 如 尊
尋 例 宮 例 尊
修 誠 賦 風 參 昔 王 時 江 天
固 德 漢 天 敢 降 己 答 水 萬
越 宗 濟 謝 禮 曰 己 人 帝 千 里
南 羅 洛 拜 𠙴 問 率 度 皇
贊 駟 嫩 朝 家 誠 塵 胎 宗 江 里
吏 眇 瞥 色 禪 德 留 母 大 千 萬

外之印如何之格些黜原緣時堆踵共根因火道宗木同悟太誠王啞木同輪辟群和達現千兩尼德帝千月薩尼化應泣也

*

羅功饒朱傳齊齡牟途同道冤見後旨春達玄若埃前到江世河詞吏更署機般悟佛三百摩收放當

*

茄 融 菩 誓 證 婆 涅 經 民 賦
珠 花 知 緣 千 罪 詠 瓶 萬 身 斯
固 樹 瀟 事 世 三 底 念 出 救 特 法 沦
明 開 不 因 毗 業 金 法 沦
每 萬 梗 大 子 律 伽 行 清 法
馭 春 高 一 現 蜂 髮 帝 修 融
每 路 梗 為 出 臨 刷 恪 布 本 圓

外人度家聖賢
蹠嘆荅居王居些
家墨每墨勤浩年
出跳聖下聖餘
佛沛服覺謝道謝讓逝
投朕尊皇拜佛拜謙老
窮正誠權誠弘誠國希
固為德實德上德宋歲

			*
聖	閑	坤	宗
隆	安	官	皮
東	間	衣	
西	世	羣	
德	垂		
幸			
春			
身			
羣			
仁			
治			
陳			
繼			
羅			
紹			
朱			
改			
天			
朝			
仙			
重			
崇			
位			
讓			
戊			
治			
陳			
仍			
九			
興			
治			
吏			
朱			
哀			

臥渡為保聖祚鮮良辰
人至啞遲排棚至過和脫
神茄固眩橐極意色強相
貨使劍識邇丕浪色胎色
侈像兩直事貨說占受餌金
包奇朱后恬希夢皇后月鑛
占高抑皇貨憲盤自皇滿齡

*

*

日 明 皓 總 養 君 臣 遵 卽 術 治
用 杜 朱 喆 西
時 朱 稷 吏 位 民
萬 朱 稷 吏 位 民
東 朱 稷 吏 位 民
究 駄 塔 相 設 奢 下 子 治
天 世 没 罷 供 明 群 署
東 房 軋 倉 餘 蓬 天 太 哀
嬾 相 繼 寺 餘 后 保 肢 媚 意
烈 假 包 僧 𠙴 皇 哉 尋 扌 課
至 假 包 僧 𠙴 皇 哉 尋 扌 課

乘外馳上虛門機聰坤般還調悟宗隆圓號如御它
頑如圓通
法太隨曾才諸般還調悟宗隆圓號如御它
字歇用昧吶變足皇忠羅卽
一饅應罷能具宗惠意朱
羅包能現安能法
心心心能心萬仁贍課讓

*

烟塵願伽畿京外厨連凡發信塵
畢修帶緣買恩惠蓮畢圭
宗士脫洞愛懇跋仇術
義道龍惱戒女匹畢
仁安修煩懶齋彩配仇
亥蓮臣希厨除宗心嬪術畢
己決群邊袒悉仁誠宮馭埃

*

惠羅之泉在連
默仍家惜於低
之終空出和妃德尼傳福
勿終空出和妃德尼傳福
米貼還佛慧宮感傷沒流媒
奔事吏投歇術亟於底廊
萬死朕援婆庄覓朱跡
耕世生罽慕希浪誠娘

勤修外
勸勉外
州都尼
州都尼
禪中慧
禪中慧
世間常
世間常
岸事王
岸事王

耽
耽
瞻路
瞻路
城每接
城每接
年探每間
年探每間
水世別
水世別
間帝
間帝

朋友
朋友
定縣
定縣
尼
尼
慕
慕
慧
慧
王
王

希誦天興天齋時頭遊臥民
禪府道學建甲行山諱在凡
御經下崇下僧皮陀方尊凡
希誦天興天齋時頭遊臥民

*

躬身
躬身
鹽食
鹽食
城尼
城尼
類生
類生
闕
闕
行
行
朝
朝
行
行
齊
齊
闔
闔
茂
茂

妨
妨
情西
情西
心東
心東
危
危
廷
廷
行
行
齊
齊
闔
闔
茂
茂

莊
莊
饒
饒
忍
忍
危
危
請
請
修
修
漸
漸
佛
佛
恤
恤
傷
傷
民
民

學道易唯法南表官法戒
學道易唯法南表官法戒
東北請朝行
東北請朝行
齊
齊
闔
闔
茂
茂

剃油證講英餽共在作寬福
剃油證講英餽共在作寬福
頭埃特法宗福仁傳
頭埃特法宗福仁傳
固慕教漸念閻琨招顯榮
固慕教漸念閻琨招顯榮

*

明臺名先祖累場
程蓮埃刹特緣權
上生塵財行因經撰
沒供化脫錢修教撰
夢六共接貴佛成祖教
裏登方陀富投功事往
耶進西彌或左出果吏頭時
署字上生塵財行因經撰
憚丕上生塵財行因經撰
署字上生塵財行因經撰

*

朱例 融圓 圓宗 慈樂 為排宗
每惠 息 例朱 息 息 息 息 息 息
衡期 韶軒 關終 宗慈 樂為排宗
寧不時晦禪竟心平滅露心
界死於問歇晦屬開己顧印
執生庄請講吏付打滅相密
境常德場御僧御字誠目羅
孰無道道調侍調八生四意

*

祖色傳慧固狐疑
識空寂無為
轉成四智會打開
三世諸佛如來
四大自相如真
仁寶尊德年老
四大水火油羅奴散

這箇本來不干
固覺滅和眾生
慈廣度行教聲尼
慈苦往教坐每更
頭陀秋宴日平明
夏月丑日沛病
十天公主鰲頭過
家瑞童召庵叩莊
姪主紫宵病篤

*

尼嘩罷為恒劫馱頭沒偈浪悲歸
例蹕再欺浪悲歸
説節誓棍持京囑鄒沒默海銀
賈時死攢護鉏付古題息兩
宗緣生宗者鼎壇厨排一
仁因固仁行已立鉏拮世時

*

賒尼逃傷庄過
塘伽過遲良難每
念姐罵署急蚤耗空
護保道寧刹吼羅慧能尼
惠蓬說學能宝特魁霄宝時
感侈宗悲常祀嘆者雲呈德
眾須仁眾無噲固行剎呐尊

同體課案急繁尼生度
餘如宗空公行成沒西囑
無如心虛裝修功夢歸
欠面旨動子記祖付
無對禪震釋授月佛奉
允堂歇地法世御一時利
聖堂講天像世調十子宝

*

*

國仁少弟拉第傳油瓶五傳馴
家宗弟二菴三朱埃希朱些得道
鼎及一法英祖師明帝舍議時
盛柴南平聒玄宗慧宗調邊
強慧宮尼光慈誠
時諾尼當
忠尼
隆尼

*

悅發夢開唯埃修因
恩慧菴祖夢開唯
皇覺希官學共
修釋迦民間宗核
修接搭道壇禪種
修搭提結安數尼
修坤固智固功宗
修行緣悟固耀固
覺間高重買牟
覺間高重買牟
覺間高重買牟
覺間高重買牟
覺間高重買牟
覺間高重買牟

*

提菩薩之性恪透時數凭饒摩底滻徐西
固育後詰道雖阻眾潤貫渢脣機坡
共能佛玄波越傷方高沒便智吸
固呐聾佛玄波越傷方高沒便智吸
埃咤昂前若濛塘字般馭鞞
埶能肩佛般演別懸百朋道

心 印 他 三 仍 陀 家 聖 楊
能 劍 今 實 署 和 煙 天 彌 國 顯
朱 實 至 音 講 蘭 西 品 聖 法
竟 顧 古 知 錄 祖 景 樂
究 相 自 理 燈 佛 勝 極 九 祀 像
保 四 宰 埃 貼 抗 越 刹 永 焚 蔴
實 日 傳 信 這 墾 烟 南 標 鎮 香 蔴

佛方陳朝窮家出玄路些
西玄邦雲度超西發些芟兵修祖權禪
寶螺南洞法北寺身羨祿底
三法佛龍像南鍼祀特爵脫
隆御位煙林勸特羅羅度救陳群
紹調三華瓊敬悶黠麌希馭

九仍共躋逍不行花後油報
蓮馭術鑽遙生尼菴來羅恩
臺念極僕快不古刊埃悟佛
上幸樂王樂滅跡板固特祖
開彌化光樂姓聖底孝心理
佛陀生明庄賢傳宗行窟
花陀生明歐樓賢傳宗行窟
佛名漏蓮通流尼

茂傳禪辰高流圓菩提花
來利尼宗烟果尼厄時
法滿如來拓勝課底有果園
像果擔荷危闡吏界正淡濕
隆成能花意策禪度成春高梗
紹功為拈功慧利普共謂梗

*

迦和王 國宮靈山 方
 釋迦同槃復邊傳心宗
 泣帝會惶寂無密西東 中
 孝億覺出又周空詫顧趨東
 德百似祖應滿帝授相瀋本源
 能身器尊緣佛證佛目坤

*

魂迷功門求埃
 隗法在來付枝
 奉羣再付宗子禪林
 不自古佛外濟垂心長存
 南北二性佛臨印首
 奔了真調宗實法道聖佛國
 駕悟空御教洞派傳燈道家
 走不自古融臨永上永有
 依尊枝安今心至乾坤凭紓

NGUYỄN-ĐĂNG-THỰC

*

普願法界有緣
同登九品西方彌陀
不固偈浪漏：知不知
性本漏保任宇無為
胎卵軫羅希羅宇宙
嵩呼萬歲壽僧祇
南無阿彌陀佛

---o0o---

**An-Tử Sơn, Đệ Nhất Tổ Trúc-Lâm Đầu-Đà Tĩnh-Tuệ
Điều-Ngụ Giác-Hoàng Chúa Phật
Cư Trần Lạc Đạo Phú
Thập Hội Dùng Diễn Ca Quốc-Ngữ Phú**

I - Hồi Thứ Nhất

- * Mình ngồi thành thi, nết dụng sơn lâm;
Muôn nghiệp lặng, an nhàn thể tính.
Nửa ngày rồi tự tại thân tâm.
Tham ái nguồn đình,
Chẳng còn nhớ chau yêu ngọc quý.
Thi phi tiếng lặng,
Được dẫu nghe tiếng thốt oanh ngâm.

- * Choi nước biếc, ẩn non xanh
Nhân-gian có nhiều người đắc ý.
Biết đèo hồng, hay liễu lục,
Thiên hạ năng mõ chúa tri ầm.
Nguyệt bạch vàng xanh,
Soi mọi tổ thiền hà lai láng.
Liễu mềm hoa tốt
Ngặt còng sinh tuệ nhật xầm lâm.
Lò hoán cốt, ước phi thăng, đan thần mới phụ.
Nhắm trường sinh, về thượng giới thuộc quý còn đam.
Sách dễ xem chơi,

- * Yêu tính sáng, yêu hơn châu báu.
Kinh nhàn đọc sách,
Trọng lòng rồi trọng nữa hoàng kim.

---o0o---

II - Hồi Thư Hai

- * Biết vậy ! Miễn được lòng rồi,
Chẳng còn pháp khác.
Gìn tính sáng, tính mới hầu an.
Nặng niềm vọng, niệm đình chẳng thố.
Dứt trừ nhân ngã,
Thì ra tướng thực kim cương.
Đình hết tham sân,
Mới liễu lòng mẫu viên giác.
Tĩnh thố là lòng trong sạch,
Chớ còn hỏi đến Tây-phương.
Di-Đà là tính sáng soi,
- * Mưa phải nhọc tìm về Cực-lạc.
Xét thân tâm, luyện tính thức,
Khá rằng mong quả báo phô khoe.
Cầm giới hạnh, địch vô thường,
Nào có xá cầu danh bán giác.
Ăn rau, ăn bã,
Nghịệp miệng chẳng hiềm thuba đắng cay.
Vận chỉ vận thoai,
Thân căn có ngại chi đen trắng.

Nhược chǐn vui bề đạo đức,
Nửa gian lều quý, nửa Thiên-cung.

- * Dầu hay mến thửa nhân-nghĩa,
Ba phiến ngói yêu hơn lầu các.

---o0o---

III - Hồi Thứ Ba

- * Nếu mà cốc, tội át đã không,
Phép học lại thông.
Gìn tính sáng mựa lạc tà đạo.
Thửa mình học, cho phải chính tông.
Chín Bụt là lòng,
Sá ám hỏi đòi cơ Mã-Tổ.
Vong tài đổi sắc,
Át tìm cho phái thói Bàng-Công.
- * Áng tư tài tính sáng chẳng tham,
Há vì ở cánh diều An-Tử.
Răn thanh sắc, niêm đành chẳng chuyển,
Lọ chi ngồi am sàn non đong.
Trần tục mà nêu,
Phúc ấy càng yêu hết sức.
Sơn lâm chẳng cốc,
Họa kia thực cả nhiệm công.
Nguyễn mong thân cận minh sư,
Quả Bồ-đề một đêm mà chín.

Phúc gặp tình cờ tri-thức,

- * Hoa Uuu-đàm mây kiếp đâm bông .

---o0o---

IV - Hồi Thứ Bốn

Tin xem.

Miễn cốc lòng này,

Thời rồi mối hoặc.

Chuyển tam độc mới chứng tam thân.

Đoạn lục căn nên trừ lục tặc.

Tìm đường hoán cốt,

Chỉn xá hay phục được lục đan.

Hỏi pháp Chân-Không,

Hè chi lánh ngại thanh chấp sắc.

Biết Chân-Như,

- * Tim Bát-Nhã.

Chớ còn tìm Phật Tổ Tây-Đông.

Chứng thực tướng,

Ngõ vô vi,

Nào nhọc hỏi Kinh Thiền Nam, Bắc.

Xem Tam-Tạng giáo,

Ất học đài Thiền Uyển thanh qui.

Đốt ngũ phần hương,

Chẳng tổn đến chiên đàn đạm bạc.

Tích nhân-nghiã , Tu đạo đức.

* Ai hay này chẳng Thích-Ca.

Cầm giới hạnh,

Đoạn ghen tham,

Chỉn thực ấy là Di-Lạc.

---o0o---

V - Hồi Thứ Năm

Vậy mới hay,

Bụt ở cung nhà, chẳng phải tìm xa.

Nhân khuy bản nêu ta tìm Bụt,

Đến cốc hay chỉn Bụt là ta.

Thiền ngỏ năm câu,

Năm nhưỡng trong quê hà hữu.

Kinh xem ba biến,

* Ngồi nghe mấy quốc Tân la.

Trọng đạo nghĩa, khoáng cơ quan,

Đà đột lần tràng kinh cửa Tổ.

Lánh thị phi, ghê thanh sắc,

Ngại chơi bời dặm liễu đường hoa.

Đức Bụt từ bi,

Mong nhiều kiếp nguyện cho thân cận.

Ân Nghiêng khoáng cả,

Trút toàn thân bỏ việc đã tha.

Áo chăn miến đầm ấm qua mùa,

Hoặc kim hoặc chỉ,

* Cơm cùng cháo đói no đòi bõa.
Dầu bạc đầu xoa,
Năng bát thức, năng bát phong,
Càng đè càng bội.
Lấy tam huyền, uống tam yêu,
Một oắt một ma.
Cầm bản thiếu huyền,
Xá đàn sách xoang vô sinh khúc.
Địch chẳng có lỗ,
Cũng phiếm chơi xương thái-bình ca.
Lấy cỗi tìm cành,

* Còn khá tiếc Cú đê Trưởng Lão.
Khuy đầu chấp bồng,
Ất kham cười Diễu Nhược Đạt Đa.
Trút quyển Kim-Cương,
Há mặt Hầu Thông nên nóng.
Nơi bồng lặt cúc,
Nào tay phải xước tượng da.

---o0o---

VI - Hồi Thứ Sáu

Thực thay!
Ai xá vô tâm, tự nhiên hợp đạo.
Định tam nghiệp mới sáng thân tâm.
Đạt một lòng thời thông Tổ giáo.

* Nhận văn giải nghĩa,

Lạc loài nênn thiênn khânn bơ vơ.
Chứng lý tri cơ,
Cứng cát phái nạp Tăng khôn khéo.
Than hữu lǜu, than vô lǜu,
Bảo cho hay thơ luật
Hỏi Đại-Thùra, hỏi Tiểu-Thùra,
Thùra thảng dứt lời tiền tơ gạo.
Nhận biết lâu, lâu lòng bản,
Chẳng ngại bề thời tiết nhân duyên.
Chùi cho vặc, vặc tính gương,

- * Nào có nhiễm căn trần huyền náo.
Vàng chửa hết khoáng,
Sá tu chín phen đúc, chín phen rèn.
Lộc chẳng còn tham,
Miễn được một thời trai, một thời chúc.
Sạch giới lòng, chìn giới tướng,
Nội ngoại nênn Bồ-tát trang nghiêm.
Ngay thời Chúa, thảo thờ Cha,
Đi đỗ mới trọng phu trung hiếu.
Tham thiền kén bạn,
Nát thân mình mới khá hồi ân.

- * Học đạo thờ Thày,
Đục xương óc chửa thông của báo.

---o0---

VII - Hồi Thứ Bảy

Vậy mới hay,
Phép Bụt trọng thay.
Luyện mới cốc hay,
Vô minh hết Bồ-đề thêm sáng.
Phiền não ropi đạo đức càng say.
Xem phỏng lòng kinh,
Lời Bụt thuyết dễ cho thấy dấu.
Học đồi cơ Tổ,
Đà thiền không khôn xét biết nơi.

- * Cung căn bản, tá trần duyên,
Mà để mõ hào li đương mặt.
Ngã thăng tràng viên tri kiến,
Chưa cho còn hoạ giữa lòng tay.
Bông lửa giác ngộ,
Đốt hoại bỏ rùng tà ngày trước.
Cầm kiểm trí tuệ,
Quét cho không tính thức thủa này.
Vâng ân Thánh, luật mẹ cha, thờ thày học đạo,
Miễn đức cù, kiêng bùi ngọt cầm giới ăn chay.
Cảm đức Từ Bi,

- * Để nhiều kiếp nguyện cho thân cận.
Đội ân cứu độ,
Nát muôn thân thời chịu đắng cay.
Nghĩa hay nhớ, đạo chẳng quên,
Hương hoa cúng xem còn nê thảo.

Miệng rắng tin, lòng lại lỗi,
Vàng ngọc thờ cúng chưa hết ngay.

---o0---

VIII - Hồi Thứ Tám

Chùa ấy,
Chỉn sá tu luyện, chớ nên tuyệt học.
Lay ý thức chớ chấp chùng chùng,
Nặng niềm vong mà còn xúc xích.

- * Công danh mảng đắm,
Ấy toàn là những đứa ngây thơ.
Phúc tuệ kiêm no,
Chỉn mới khá nên người thực cốc.
Dựng cầu độ, xây chiến tháp,
Ngoài trăng nghiêm sự tướng hãy tu.
Cương hỷ sả, nhuyễn từ bi,
Nội tự tại kinh lòng hằng đọc.
Luyện lòng làm Bụt,
Chỉn sá tu một sức dùi mài.
Đãi cát thấy vàng,

- * Còn lại phải nhiều phen lựa lọc.
Xem kinh đọc lục
Làm cho mình sở thấy sở năng.
Trọng Bụt tu thân,

Dùng mà lỗi một tơ một tóc.
Cùng nơi ngôn cú,
Chỉn chǎng hề một phút ngại lo.
Lật thửa cơ quan,
Mà còn để tăm hơi đột lộc.

---o0o---

IX - Hồi Thứ Chín

Vậy cho hay!
Cơ quan Tổ giáo, tuy khác nhiều đường.

* Chẳng cách mõ cường,
Chỉ sá nói sư sau Mã Tổ
Ất đã quen thủa trước Tiêu-Hoàng
Công đức toàn vô,
Tích chấp si càng thêm lỗi;
Khuyếch nhiên bất thức,
Nghe ngu mäng ắt còn vang.
Sinh Thiên Trúc, chết Thiêu Lâm,
Chôn dấu chân non Hùng Nhĩ.
Thân Bồ-đề, lòng minh kính,
Bia giơ mắt vách hành-lang.

* Vương Lão trảm miêu,
Lạt trẩy lòng ngừa thụ tọa;
Thày Hồ khua vãng,
Trở xem trí nhẹ côn sàng.

Chợ Lô Lăng gạo mạt quá ưa,
Chẳng cho mà cả.
Thửa Thạch Đầu đá lan hết sức,
Khôn đến thưa đuông.
Phá Táo cắt cờ,
Đặt xuống dấu linh thần vật.
Cầu Đê dời ngón,

- * Dùng đôi dép lũ Ông Ang.
Lưỡi kiếm Lâm Tế nang Bí Ma,
Trước nạp tăng no dầu tự tại.
Sư tử Ông Đoan, trâu thày Hưu
Răn đàn viết liễm sá nghênh ngang.
Đưa phiếm tử cắt trúc bè,
Nghiệm kẻ học cơ quan nhẹ nhận.
Sô hoàn cầu, cầm mộc thước,
Bạn thiền hòa chước mộc khoe quang.
Đạo Ngô múa hốt Càn Ma,
Hoang thể quái quang,

- * Rồng Yển Lão, nói càn khôn,
Ta xem chỉn lệ.
Răn Ông Tồn, ngang thế giới,
Người thấy át dương
Cây bách là lòng,
Thác ra trước phải phương Thái Bạch.
Bính, Đinh thuộc hỏa,

Lại lứa sau lỗi hướng Thiên-Cang.
Trà Triệu Lão, bách Thiều Dương,
Bầy thiền tử hãy còn đói khát.
Ruộng Tào Khê, vường Thiếu Thất,

- * Chúng nạp tăng những để lưu hoang.
Treo bó củi, nẩy bông đèn,
Nhân mang mãi nết.
Lạc đào hoa, nghe tiếng trúc,

Mặc vẻ mà sang.

---o0o---

X - Hồi Thứ Mười

Tượng chúng ấy, cốc một chân không
Dùng đôi căn khí, nhân lòng ta vướng
Chấp khôn thông,
Há Cơ Tổ nay còn thửa bí
Chúng Tiểu Thừa, cốc hay chửa đến,
Bút sá ngăn báo thửa hóa thành.

- * Đึng Thượng Sĩ chứng thực mà nêu,
Ai chưa có sơn lâm thành thị.
Núi hoang, rừng quạnh,
Ấy là nơi dật sĩ tiêu dao.

Chiền váng am thanh,
Chỉn thực cảnh đạo chân du hý.
Ngự cao tán cả,
Diêm Vương nào kể đúra nghênh ngang.
Gác ngọc lầu vàng,
Ngục tốt thiếu chi người yêu quý.
Trọng công danh lồng nhân ngã,

* Thực ấy phàm ngu.
Say đạo đức, dời thân tâm,
Định nên Thánh Trí.
Mày ngang, mũi dọc,
Tướng tuy lạ xem ắt vũng nhiễu.
Mặt Thánh lòng phàm,
Thực cách nhẫn muôn muôn thiên lý.

Kê rằng :

Cư trần lạc đạo thả tùy duyên
Cơ tắc sôn hè khốn tắc miên.
Gia trung hữu bảo hưu tầm mịch
Đối cảnh vô tâm mặc vấn thiền.

---o0o---

安子山弟一祖竹林頭陀淨慧
調御覺皇主佛

居塵樂道賦

*

十會用演歌國語賦

第一會

輪外生城市，涅用山林。
闡業朗安閑，體性。
婢得未自在，身心。
貧愛源停珠，腰玉貴。
庄群快朗，吟。
是非嗜油贍，說鶯吟。

制人別天月燭柳屹爐唯冊
洛間桃下白每綿群摸畏易
碧固紅能量祖花寧慧約骨
蕙能某生術上界繫鬼群
嫩馳綠主林丹神鬼群
撐得意音河淶浪
撐日森林
買服
暎

*

腰性閑慧
經重
翫讀末
欣冊
珠女
寶黃金

*

慧 末
買 倉 安
金 圓 濶 覺 方
西 燭 煙
韻 性 告
我 實 瞳 年 韵
羣 人 相 貪 惠
除 羣 人 相 貪 惠
眾 此 地 無 事
時 停 買 淨 爬
第 別 在 墓 磨 搗

樂 識 誇
鋪 常 角
尋 煉 果 敵 各
極 性 報 無 半
術 心 蒙 行 求
所 顛 道 女
羣 人 相 貪 惠
嫌 之 皮 貴
除 羣 人 相 貪 惠
庄 碇 皮 貴
眾 此 地 無 事
哩 固 懶
時 停 買 淨 爬
第 別 在 墓 磨 搗

*

義樓空閣
仁欣也
腰凶所
勉見
罪通谷
罵落邪道
朱沛正宗
學羅晦
對朱
色沛遷
尋公
巴蜀法纏
所今舍忘
勉片屬
性學
聊
字
諳
財
尋
必
能
片
屬
學
性
聊
字
諳
財
尋
必

*

馬祖機
三六證
身賊
丹煉藥
空服骨
惑誠根換
尼每毒真
慧捨能如
優塘舍之
花第信免
時轉斷尋
令晦別
花優曇
余劫藐
芒

般若
信署群尋佛祖西東
證實相
同無為
市辱晦經禪南北
貼藏教
亟三學隊規
烛五分香
庄損鉢稱檀薦
績仁義
修道德

*

能尼左釋迦
捨戒行
斷慳貪
少實意羅彌勒
第五會
丕買能
宰於宮茄庄沛賒
因虧本誠些尋宰
鉢谷能少宰些
禪銅齋句
南臘釀亂圭何有
經貼亟遍

*

關祖花親近赦務過色役蔭潭紝或全禎針
羅機闡色塘朱役蔭通譚紝或全禎針
新曠經聲柳願奇通譚紝或全禎針
國場懥黜悲劫曠身色或全禎針
買義客非排惡劫曠身色或全禎針
賄道揆是制掌慤堯全禎針
姓融它另礮德懷恩擢禊或全禎針

*

老長達建多
俱胝俸演剛
誠像皴通棘綽
皴自然買謂
合會無業舍
身三嘆停實第
身第市呵吶迷
身穀蓬編六會
身粟沛金侯通
身紺蓬編金孰
身圓堪頭可惜
身謂彼羣劇老

為 巴 塤 窒 乘 本 因 結 緣 同
客 墓 漏 箋 乘 本 因 結 緣 同
義 謂 機 沖 僧 無 杓 小錢 玄節 性
禪 沖 沖 僧 無 杓 小錢 玄節 性
解 沖 沖 僧 無 杓 小錢 玄節 性
誠 知 沖 沖 僧 無 杓 小錢 玄節 性
機 沖 沖 僧 無 杓 小錢 玄節 性
沛 沖 沖 僧 無 杓 小錢 玄節 性
漏 沖 沖 僧 無 杓 小錢 玄節 性
詩 沖 沖 僧 無 杓 小錢 玄節 性
衆 有 能 乘 摶 漏 皮 域
葛 有 能 乘 摶 漏 皮 域
朱 大 僕 別 碰 朱
文 來 理 葛 有 能 乘 摶 漏 皮 域
理 葛 有 能 乘 摶 漏 皮 域
朱 大 僕 別 碰 朱
認 落 證 劲 嘆 保 噜 跡 認 庄 指

開 嘣 廉 廉 廉 廉
鑄 鑄 鑄 鑄 鑄 鑄
燼 燼 燼 燼 燼 燼
番 番 番 番 番 番
鑄 鑄 鑄 鑄 鑄 鑄
粥 粥 粥 粥 粥 粥
粥 粥 粥 粥 粥 粥
粥 粥 粥 粥 粥 粥
粥 粥 粥 粥 粥 粥
粥 粥 粥 粥 粥 粥
粥 粥 粥 粥 粥 粥

*

報 貼 通 逼 清 柴 柴
道 蠶 脱 脱 脱 脱 脱
昌 昌 昌 昌 昌 昌 昌
會 會 會 會 會 會 會
能 能 能 能 能 能 能
良 良 良 良 良 良 良
谷 谷 谷 谷 谷 谷 谷
能 能 能 能 能 能 能
醜 醜 醜 醜 醜 醜 醜
提 提 提 提 提 提 提
強 強 強 強 強 強 強
醜 醜 醜 醜 醜 醜 醜
經 經 經 經 經 經 經
闢 闢 闢 闢 闢 闢 闢
朱 朱 朱 朱 朱 朱 朱
賈 賈 賈 賈 賈 賈 賈
闢 闢 闢 闢 闢 闢 闢
尼 尼 尼 尼 尼 尼 尼

*

悚定慄悚
實塔修谷
馭塵相矣悲
恆慈讀埋
飭沒鑽
經幸沒鑽
事軟愚
嗟事軟愚
誠可渡嚴捨
兼可渡嚴捨
仍忙羅
行仍忙羅
耽仍忙羅
功意福今鄧
外剛內煉今待

*

羣吏沛懿番瀘
貼經讀錄
𠂇明覽所能
重朱修身沒絲沒遷
用寧協言句
窮腐尼左兮沒一凝懷
票機闔
蠺群底勝啼突祿
第九會
正朱能！
機祖教雖恪懿塘

庄隔某剛
今舍呐自斃馬祖
必色消課覩蕭皇
功德全無強添惱
性執不囁嘆群噪
廊贍愚天竺羣少林
生尊菩提慧明鏡
身迦旃壁行廊

*

*

羨留烟底尾乃仍僧檜紳締芒屁腐鄙涅買歸鄙部設因真愚些所清化秘坦城谷公寶垠乘祖機小舍垠用孰呵羨宰十會眾隊坤根通象意器羣能所招因默第象用執呵羨宰

愚 身 心
 移 智
 育 贴 凶 凭 穹
 遊 千 里
 緣 眠
 尋 賀
 問 禪
 且 則
 困 則
 休 尋
 莫 問
 心 禪
 宝 賀
 有 尋
 宝 莫
 浪 緣
 墓 眠
 則 尋
 居 禪
 倘 緣
 隔 眠
 聖 禪
 眉 空
 定 空
 道 空
 意 空
 實 空
 醒 空
 定 空
 眉 空
 相 空
 未 空
 面 空
 實 空
 倘 空
 居 空
 餓 空
 家 空
 對 空
 境 空
 無 空
 心 空
 慈 空
 育 空
 聰 空
 德 空
 凡 空
 愚 空

---o0o---

Đắc Thú Lâm Tuyền Thành Đạo Ca

* Sinh có nhân thân	Tần Hán xưa kia
Ấy là đạo cả	Xem đà nhàn hạ
Ai hay cốc được	An bẽ phận khó
Mới rằng là đã	Kiếm chốn dưỡng thân
Câu này mà ngẫm	Khuất tịch non cao
Ta lại sá ta	Náu mình sơn dã
Đắc ý trong lòng	Vượn mừng hú hý
Cười riêng ha ha	Làm bạn cùng ta
Công danh chẳng trọng	Vắng vẻ ngàn kia
Phú quý chẳng màng	Thân lòng hỷ sả

* Thanh nhàn vô sự Tranh Nhân tranh Ngã

Quét tước đài hoa	Trần duyên rũ hết
Thờ phụng Bụt Trời	Thị phi chẳng hề
Đêm ngày hương hỏa	Luyện một tấm lòng
Tụng kinh niệm Bụt	Đêm ngày đon đả
Chúc Thánh khấn cầu	Ngồi trong trần thế
Tam Hữu tú Ân	Chẳng quản sự đời
Ta luyện được bả	Vãng vǎng ngàn kia
Niệm lòng vặc vặc	Dẫu lòng thong thả
Giác tính quang quang	Học đời chư Phật
Chẳng còn bỉ thử	Cho được viên thành

- * Xướng khúc Vô-sinh

An thiền tiêu sai	Cảnh vắng ngàn kia
Ai ai sá cốc	Dốc chí tu hành
Bằng ảo chiêm bao	Giấy xôi bối bả
Sẩy tỉnh giấc hòe	Lành người chẳng chờ
Châu rơi lã chã	Giữ người chẳng hay
Cốc hay thân ảo	Ngậm miệng đắp tai
Chẳng khác phù vân	Hề chi phúc cả
Vạn sự gai không	An thân lập mệnh
Tựa dường bợt bã	Thời tiết nhân duyên
Đem mình nau tối	Cắt thịt phân cho
	Dầu là chim cá

- * Thân nay chẳng quản

Bữa đói bữa no	Âm hưởng ứng dã
Địa Thủy Hỏa Phong	So mình học đạo
Dầu là biến hóa	Vô số nhiều thay
Pháp thân thường trụ	Trúc hóa nên rồng
	Một hai là hoa

Phổ mãn Thái-Hư	Bởi lòng vơ vất
Hiển hách mục tiền	Trở Bắc làm Nam
Viên dung khóa khóa	Nhất chỉ đầu thiền
Thiền tông chỉ thị	Sát-na hết cả
Mục cử đạo tồn	(Câu đ偈 Trưởng Lão "nhất chỉ đầu thiền")
Không cốc truyền thanh	

* Kệ rằng

Cảnh tịch an cư tự tại tâm
 Lương phong súy đệ nhập tùng lâm
 Thiền sàng thụ há nhất kinh quyển
 Lưỡng tự Thanh Nhàn thắng vạn cảm
 (Trần-Nhân-Tông)

Tạm dịch :

Ca đạt đạo thú suối rừng
 An thân cảnh vắng lòng tự tại
 Gió mát rừng thông thoảng hiu hiu
 Ngồi thiền dưới gốc cây, kinh giờ
 Hai chữ Thanh Nhàn quý xiết mơ.

得趣林泉成道歌

*

箕夏庫身高野喜些箕捨
替閑分養嫩山朽共岸喜
漢它皮准寂輪棚伴尾慧
秦貼安劍屈尋猿勺永身

身特每吟些慧呵重忙
人奇谷羅磨赦鰐呵庄庄
固羅能浪尼吏意紺名貴
生意埃買句些得與功富

*
我歇了慧打世茂箕且佛成
爭援庄勝漱塵事岸從諸圓
人緣非沒時鰐管永慧隊特
爭塵是煉膾姓庄永油学朱

事花丕火字求把城光此
無危字香念懇恩把城光彼
閑削奉鼎經聖有願慧性辟
清撫蜍脂誦祝些念覺庄

箕行把牋能聰奇命緣朱旛
岸修締庄庄搭福立因分鴟
永志繙臥臥唶之身節肉羅
景篤紙饋與吟今安時割油
生酒包槐渚幻雲空把細
無瀟谷舍占賊沼身浮皆渟
曲禪埃幻醒漓能恪事羣眞
唱安埃平侈珠谷庄萬似枕

*

寂安居自在心
風吹遙入松林
樹下一經卷
字清閑勝萬金
陳仁宗

歇達道趣瀛棧

---o0o---

An-Tử Sơn, Trúc-Lâm Đệ Tam Tổ
Huyền-Quang Tôn-Giả Vịnh Hoa-Yên Tự Phú
(Bát vận thể)

- * Bằng niềm trần túc,
Náu tới Hoa-Yên.
Chim thụy dọi tiếng ca chim thụy,
Gió tiên đưa dội bước thần tiên.
Bầu đủng đỉnh giảng hòa thế-giới,
Hài thong thả dạo khắp sơn xuyêng.
Đất phúc địa nhận xem luống kể,
Kể bao nhiêu dư trăm phúc địa.
Trời thiền thiên tháp thụ thừa la,
Lạ hơn ba mươi sáu thiên thiên.

- * Thấy đây đất tựa hoàng liên (vàng liên)
Cánh bằng ngọc đúc.
Mây năm thức che phủ điện Nghiêm,
Núi ngàn tầng quanh co đường Thực.
Là đá tảng thê,
Đúc một hòn uốn bện một hòn,
Nước suối chảy lan,
Sâu đồi khúc nhưng dò đồi khúc,
Cổ miếu gió lọt đàm vui vui,
Non mưa đượm màu thúc thúc,
Ngàn cây phơi cánh phượng.

- * Vườn thượng-uyển đóa tốt dờn dờn,
Hang nước miệng hàm rồng.
Dạ ly châu hột san mục mục,
Mùa đông hổ-phách sáng khắp rùng thông.
Da điểm đồi mồi đông hòa vườn trúc.
Các vẻ tiếng bồ trao thóc,
Gió vật đinh đinh.
Điểm ngọc phiến bối diệp che,
Mưa tuôn ròng ròng.
Cảnh tốt hòa lành,
Đồ tựa vẽ tranh.

- * Chỉn ấy Trời thiêng mở khéo,
Nhàn chi Vua Bụt tu hành.
Hồ sen trương tán lục,
Nước trúc phiếm đàn tranh.
Ngự-sử Mai hai hàng chầu lập,
Trượng-phu Tùng mấy chạnh phù vinh.
Phỉ thúy quẩy hai hàng loan phượng,
Tử-vi bày liệt vị công-khanh.
Chim óc bạn cắn hoa nâng cúng,
Vượn bồng con kề cửa nghe kinh.
Nương am viếng Bụt hiện Từ-Bi.

- * Gió hiu hiu mưa nhẹ nhẹ,
Ghé song thưa sài, ngồi thiền định
Trăng vặc vặc, núi xanh xanh.

Huống chi!
Vân thủy bằng lòng, yên hà phải thú.
Vui thay cảnh khác cảnh hoàng kim,
Trọng thay đường hơn đường cẩm-tú.
Phân ân ái, am Não am Long,
Dứt nhân duyên làng Nương làng Mụ.
Mặc cà-sa, nằm trước giấy,
Màng chi châu đầy lấm, ngọc đầy sương.

- * Quên ngọc thực, bỏ hương dao (giao)
Cắp nạnh cà một giỏ, tương một hũ.
Chuẩn Tiết dương tiếng nhạc dõi truyền,
Voi là đá tính từ chẳng đố,
Xem phong cảnh hơn cảnh Bà-Lôi.
Quẩy tay cầu trưng cầu Thượng-Ngụ,
Bao nhiêu phong nguyệt về cõi vô tâm.
Chơi dấu nước non, duồng đời thánh thọ,
Ta nay ngồi đindh Vân-Tiêu.
Cưỡi chơi Cánh Diều,
Coi Đông-sơn tựa hèn Kim-Lộc.

- * Xem Nam-Hải tựa miệng con ngao.
Nức dài lan nghĩ hương đan quế,
Nghe Hằng-nga thiết khúc tiêu thiều.
Quan thất bảo vè bao Bụt hiện,
Áo Văn-Thù tiếng gió Tiên phiêu.
Thay tu trước đã nê Phật quả,
Tiểu tu sau còn vị Tì-khưu.

Thấy đây hồ thiên lẻ lé,
Xem lâu có nhẽ,
Tuy rằng học đạo hư vô,
Ngậm ngột hỏi thiền ngôn nghĩ.

- * Mở một tấm lòng xét chẵng cùng,
Rộng tấc bỗng ngàn vàng còn dẽ.
Hẹn đến lâm-tuyền làm bạn,
Bảo rằng ơ hay!
Đua khoái lạc chân bước lầm châm.
Nhiễm phồn hoa đầu đà bạc tỉ,
Chẵng những viên hạc thốt thề.
Lại phải cỏ hoa cười thủy.
Tự đến đây,
Non nước đà quen, người tảng mẩy phen,
Đầu khách dẽ lên biến bạc.

- * Mặt non hé một xanh đen,
Hồ nước giá lụa là lọc nước,
Cửa đậu cây phên trúc cài then,
Đàn khúc nhạc tiếng xoang tiêu đính,
Võ tay ca cách lẽ lạ liên .
La những ôi,
Tây Trúc dường nào,
Nam châu có mẩy.
Non Linh Thúy ai đem về đây?
Cảnh Phi-Lai mặt đà thấy đấy!
Vào chưng cõi thánh thênh thênh.

* Thoát lấy lòng phàm thai thải,
Bao nhiêu phong nguyệt,
Thề thốt chẳng cùng,
Hễ cảnh giang-sơn,
Ai nhận thấy đấy,
Từ trước nhẫn sau,
Thấy sao chép vậy.

安子山竹林第三祖玄光尊者詠
花煙寺賦

*

塵俗
煙
唯
嘴
歇
鴟
瑞
仙
界
仙
界
瑞
仙
界
川
計
地
山
隴
福
所
遷
天
念
細
花
瑞
仙
愈
仙
董
頂
杠
和
世
山
隴
福
所
遷
天
旄
韞
鵠
龜
瓢
董
從
且
道
泣
世
山
隴
福
所
遷
天
鞋
坦
計
丕
禪
欣
福
包
饒
餘
認
慕
收
老
禪
天
遷
巴
近
老
禪
天

*

*

椿竹園
目稜園
延蠻
目泣和禿
窄含
珊翫董牢
采噏
紇珀瑁蒲停
苑諾
珠琥玳噏停
上瑣
冬點廳沕王溥窄似
園簪吧務脇閣鬢殿湄景圖

*

寄行錄 爭 拉 榮
開修傘 彈 朝 扶 鳳
行櫛行位 公 挑 脣 供
行櫛行位 花 閨 現 慈
韻字 張 泛 台 余 台 列 嚴 挑 殿 經 悲
丕 福 梅 松 排 伴 猕 永
意之蓮 竹 史 夫 翠 薇 啭 猥 婆
分閑湖 蘭 御 丈 翡 紫 鳴 猿 娘

*

趣金繡 耳 耳
沛黃錦龍 媒 紙 苔 廟
霞景塘 廐 廓
煙惱娘 懈 帳
惠恪欣庵 廊 酎
鬱簪媵 景 廐
城之水 塘 愛 緣 珍 珠
平 景 塘 愛 緣 珍 珠
巒膚况雲 懈 廐 酎
暉重分撻 黃 玉 苔 廟
默忙

*

*

簪桂音詔
現飄果丘比樵無言擬定
丹蕭李儂佛比樵無言擬定
琨桂音詔
香曲包龜天壇道晦禪
似擬設尾嘴色辟固學
海蘭娥寶殊駁麌壺
南臺姐七文修修低數浪
貼嘎贊觀襖柴小貸貼雖吟

*

*

*

汰月
九風
窮山帝齡
庄江覓忍
答
兀
惠
揅饒說景認黠稦
脫包誓係埃自僨

---o0o---

**Mạc-Đĩnh-Chi Trạng-Nguyên Tử nhập Minh Ti Thất Nhật
Kiến Chư Địa-Ngục Tái Đắc Hoàn Sinh**

Theo Đại-Nam Nhất-Thống-Chí tỉnh Bắc-Ninh, mục Chùa Diên-Ứng. Ở xã Mỹ-Tự, huyện Siêu-Loại trong Chùa có bốn pho tượng Pháp Lôi, Pháp Điện, Pháp Vân, Pháp Vũ, rõ có linh tích. Triều Trần, Ông Mạc-Đĩnh-Chi cầu-tạo 100 gian Chùa, 9 từng tháp và 9 nhịp cầu, nay vẫn còn.

Giáo Tử Phú

- * Nhất thiết thăng trầm,
Mệnh sinh ngũ dục;
Nghiệp nặng nhiều ngày,
Sinh loài ngũ trọc;
Vì lòng vì dạ,
Thương cái thương con;
Chịu khó đêm ngày,
Cưu mang đùm bọc;
Hôm mai lăn mọc (lóc),
Đã Bắc thời Nam;

- * Làm cửa làm nhà,
Tranh hơn tranh thiệt;
Năm năm kỳ cục,
Tham sắc tham tài;
Sóc sóc lòng lo,
Chơi bời tửu sắc;
Tiếng đồn lùng lẫy,

Tham nhũng vinh hoa,
Ánh ả nhồi tôi;
Khoe ăn khoe mặc,
Tranh nhân tranh ngã;
Khôn khéo hơn người,
Đường phúc đường nhân;
Chứa làm một chút,
Danh cao trưng thế;
Chứa được bao chầy,
Một phút mình này;
Vô thường thôi thúc,
Bắc Nam mộ quạnh;
Yếu yếu thảo xanh,
Hoang nhưỡng thâu đêm;
Người kêu người khóc;

* Diêm Vương đòi hỏi,
Lành dữ cho hay;
Hắc ám mệt mòng,
Người ta lúc nhúc;
Đứa thời cưa xẻ,
Phân mình làm hai;
Đứa thời rút răng,
Thương thay van khóc;
Nước đong bắt uống,
Một ngày trăm phen;
Cháy nát tan tành,
Lòng thương bức túc;
Đao sơn vạn nhẫn,

Ngục tốt vây quanh;
Kiếm thụ thiên trùng,
Ngưu đầu xuyên xác;
Hỏa lò rực rực,
Lửa cháy hào quang;
Nấu nướng người ta,
Tan xương nát óc;
Hàn băng hắt hắt,
Giá lạnh căm căm;

- * Gieo xuống một khi,
Hồn phiêu phách lạc;
Chó đồng miện sữa,
Ra những hỏa yêu;
Chạy dạo đồi phen,
Tội nhân giặc lạc;
Thiết lô, thiết mã,
Thiết thú, thiết ung;
Vồ cắn người ta,
Xương bầy ngốn ngác;
Hoàng tuyễn khi ấy,
Tiếng khóc đinh đinh;
Chốn van chốn kêu,
Thâu đêm sao sác;
Mình vàng vóc ngọc,
Đã chết lại sinh;
Ngục tốt đính bày,
Đã dày ngặt ngặt;
Nghiệp phong thổi đến,

Sẩy lại đến người;
Lục lặc một khi,
Lại xiên lại xóc;

*

Muôn ngàn địa ngục,
Thây chết chồng chòng;
Đứa van đứa khóc;
Dương gian ngõ dẽ,
Lấy chết làm chơi;
Ngục tốt tiếng hâm,
Tôi nhân lõi lạc;
Mình nằm địa ngục,
Vò vỗ đêm ngày;
Một mình khó thay,
Chịu thương chịu bức;
Chị em chẳng thấy,
Con cái hay sao;
Mình khó mình thương,
Ai coi ai sóc;
Thùa ngồi trưng thế,
Chửa được bao chày;
Đến chết bằng nay,
Người dùi người tuốt;
Mệnh sang, mệnh khó,
Tiếng khóc ngập ngừng;

* Than trách thân răng,
Chẳng hay làm phúc;

Bao nhiêu của tốt,
Con cái chia nhiều;
Địa ngục tù lao,
Một mình chịu chết;
Ruộng nương nhiều ít,
Đành để cho con;
Tu tieύn trai đàn,
Minh dương, thủy lục;
Tranh nhau hơn thiệt,
Kẻ ít, kẻ nhiều;
Cả buổi người ăn,
Hè chi đến Bụt;
Lòng chǎng có thảo,
Phô tiếng phô danh;
Tranh ngã tranh nhân,
Chǎng lành một chút;
Phô danh chép miện,
Chǎng kéo lỗi nào;
Đại ngục tù lao,
Cúi đầu chịu chết;

*

Danh cao chung thế,
Đồn những sang giàu;
Gặp chốn âu sầu,
Ai vì quan chức?
Cho hay là vậy,
Thí ruộng thí nương,
Làm Bụt làm chùa;

Tu nhân nhẫn nhục,
Dẽ đường làm phúc,
Tham nhũng vinh hoa,
Chết xuống Diêm-la,
Mình sa Địa-ngục;
Đến bằng khi ấy,
Chỉn khá là thương;
Lạc phải điều hình,
Ruột phân chín khúc;
Ai đã đến đấy,
Mới biết nguồn cơn;
Vò vĩnh đêm sâu,
Vo ve tiếng khóc;
Luân hồi muôn kiếp,
Chưa lại lên người;

* Âm-phủ dương-gian,
Tử sinh thôi thúc;
Cha đã đến đấy,
Biết được lòng thương;
Bảo chúng con bay,
Ở thời làm phúc;
Lâm chung số hối,
Cho kéo luân-hồi;
Niệm Bụt ăn chay,
Diêm-vương mới phúc;
Dầu phàm dầu thánh,
Miễn được an nhàn;
Trọng phép kính thày,

Thí bần tác phúc;
Cơm ăn phải bõa,
Ai đói thời cho;
Bớt miệng suê lòng,
Một người một chút;
Kim-Cương thường đọc,
Bố-thí làm duyên,
Nghiệp dữ thời trù,
Lành thời tu cốc;

- * Phô người quân-tử,
Mở miệng trái tai;
Hẽ kẻ tiểu nhân,
Cưu lòng độc ác;
Ai ai tham lợi,
Phú quý nhiều bề;
Gập một tay không,
Thấy đâu tiền bạc;
Chớ còn lo lăng,
Làm hại khốn dân;
Sá cốc tu thân,
Học đồi Ông Mạc;
Kẻ vào tù lạc,
Những kẻ ngoan hung;
Người ở Thiên-cung,
Những người hiền thảo;
Lòng thương dạy bảo,
Thu dữ về lành;
Học đạo tu hành,

Ăn chay thụ giới;
Thịnh suy bỉ thái,
Nào được bao lâu;

*

Nào rể nào dâu,
Nhiều oan gia nữa;
Nhiều con nhiều vợ,
Phiền não buộc ta;
Tán cả ngựa cao,
Ta xem bằng giặc;
Anh em nội ngoại,
Ân ái mẹ cha;
Để lẽ xuất gia,
Báo ân mới được;
Hễ đường bạo ngược,
Sát đạo tà dâm;
Tôi nặng muôn năm,
Phải chừa phải bắt;
Đội ân Trời Đất,
Cha mẹ sinh thành;
Cho gấp chó chầy,
Tu hành làm Bụt.

莫挺之狀元死八冥司七日
見諸地獄再得還生

*

賦子教

沉谷日濁胞琨日撲木南
升五慈五為傷眩擗吝時
切生裏類恚丐庫忙最北
一命業生為傷發鳩歌也

加舌局財盧色祀華辭默我臥仁拙世退吟速瓊及擇脂哭
夕爭揖負恙酒凌榮接誇爭欣唐沒徵包鯨催墓草偷臥
闔欣辭色觸排咤仍呵咤人窖福夕高特ノ常南要壤吽
夕爭辭貧觸制嘴貪妄誇爭坤唐未者名未者沒無北要黃臥

*

晦化叱魯鑿鑿合陵哭旺番情
堆朱後裸鋸少納呢扒真散
王興暗些時輪時夜銅鼎煌
闔餚黑乳孩分後傷若沒姪

息刃觥重觸焰光比二月喝冷
逼萬圍千穿焰毫弘涼喝冷
傷山卒樹頭爐炷爆昌冰冷
懸刀獄劍牛火焰燄散寒這

*

欺落數煙番落馬鷹些博意停
叫噪玉生排反鉗人欺觸
沒魄哩火隊覺鐵鉄乳言欺停淮
呼紳吏頂瓦銀蓮沒吏
竈漂銅仍鼴人驢獸眼排泉哭
嗟鑽鏟慈平落風吏勒穿
招魂狂羣徒非鉄鉄哺昌黃
嘴淮偷餉色獄色業侈六吏

獄重叫哭易制喰落獄朝夜逼貨，
冤傷朔世遲。尼烽庫凝
地重移人語少，嘴盧地暗庫。
燭在能輪埃微包平，人命泣
齋。葬呢盧間葬卒人，瞞字輪。
傷掩丐庫魄外性特甚，難最哭
閑屍後弘陽祿凶獄罪輪。牢沒
燭姪琨輪埃課，清日一臥命嘴

*

浪福卒饒牢堯也猥壇陸舌
身少貼支因發趨朱齋水欣
責能饒媽獄艸娘底薦陽饒
嘆在乞琨地沒竈停資冥爭

慈安字討名人小拙嘔市牢堯
仇臥固鋪爭沒劄石因發
也貝之庄嗜我餚名矯獄頭
仇奇令恚鋪爭庄鋪庄地檜

*

世朝愁賊不娘厨辱福華羅
獄意傷刑曲帝干愁哭胡人
徵郎歐官羅施令忍令榮闇
地欺羅條尬鉅源瞎嘴閉蓮
高仍准為能寵李仁唐仍寵
沙平可沛分屯別宇鳴迴吏
名咤拔埃朱施令修易貪彘
輪狃令落肆埃買字吁輪渚

間遠帝傷拜福歇迴齋服聖閑柴福餌朱惠拙讀緣除谷
陽催至惡狼々數輪嘒賣油安敬作沛時吹沒常々時修
府生它特眾時終矯字王凡特法貪嘒飲噏馭剛施與時
陰死竣別保於臨朱念闇油勉重施餉埃扒沒金布業饋

*

子聰人惡利皮空鉛凌民身
君債小毒貪慾耗錢盧困修，
馴啞併惠埃貴沒兜群害谷
鋪綺係鳩埃富拔覽諸少舍

莫滾凶宮討保饋行戒泰數
翁囚頑天賢代術修守不包
隊色併於馴傷與道齊辰特
學併仍累仍悉收學安盛帝

*

姑女婿此高賊外父家特虎姪瞞扒坦成遲掌
懿家懿糾駁平內媒出買暴邪閉沛丕生清少
婚冤猥惱奇貼姪愛禮思唐盜裏除恩媒急行
懿懿懿煩僉些垂恩底報係殺罪沛隊叱朱修

---o0o---

Thiền-Tịch Phú

Chân-Nguyên Tổ-Sư Trụ-Trì An-Tử Sơn Lân-Động Tự Trước-Tác

* Vui thay tu đạo Thích, vui thay tu đạo Thích.

Lợ phải thành-đô, nào nơi tuyỀn thạch,

Dầu ngồi nơi cảnh trí danh lam,

Hoặc ở chốn chùa chiền cổ tích,

Đâu cÙng dòng phúc đức trang nghiêm.

Đây cÙng vốn tu công thiền tịch.

Trước án tiền đảng kinh ba bức,

Tổ khám mÃ-nÃo xà-cù.

Trên thượng điện Thánh tượng mấy tòa,

* Vẽ vàng san-hô hổ-phách.

Thần Bát-Bộ Kim-Cương đứng chắp,

Trấn phÙ Vua ai thấy chẳng kinh.

Tượng tam thân bảo tƣóng ngồi bầy,

Üng hộ Chúa cõi nào dám địch.

Tả A-Nan Đại-sĩ vận sa hoa xán sở vân vi,

Hữu Thổ-địa Long-thần mặc áo gấm lố lăng xốc-xếch.

Am thờ Tổ ngồi lợp cỏ rơm,

Nhà trụ Tăng vách vôi tường đá.

Mấy bức kẻ chữ triện mực rơi,

Bốn bên thêu câu lớn xóc xách.

* Gác rộng thênh chuông đưa vài chập,

Niệm Nam-vô nhẹ tiếng loong boong.

Lầu cao tót trống dật mấy hồi,
Đọc thần-chú khua tang cách cách.
Phướn tràng phan nhuộm vàng khé,
Lúc gió đưa pháp phói nhởn nhơ.
Dù phồng bóng dáng đen xì,
Khi vấp mở nhập nhì thì thích.
Sư quân tử cây trúc ngô đồng,
Đệ trượng-phu trống thung tùng bách.
Trăm thức hoa đua nở kề hiên,

- * Bẩy giống báu chất đầy kẽ nghạch.
Ngào ngọt mùi sa lan,
Thơm tho hương trầm bạch.
Sãi chưng nay ! mộ đạo tu hành,
Xá đường kinh lịch.
Chí dốc nê Phat Tổ siêu thăng.
Lòng nguyện độ chúng-sinh trầm nịch.
Đêm đông trường khi mật niêm,
Gióng tiếng chuông thánh thót leng keng.
Ngày hạ tiết, lúc tụng kinh,
Dật trùy mõ khoan mau lịch kịch.

- * Chỉn chuông một bồ đạo đức,
Miệng chẳng hiềm ăn đắng ăn cay.
Vốn yêu hai chữ Từ Bi,
Thân nào quản mặc lành mặc rách.
Khi diêu dẩm chua lòm,
Bữa canh suông lạt thếch.

Mũ chẽn sô nhộm mực đen xì,
Quần áo vải nâu sòng cũ rích.
Tham tài ái sắc,
Chẳng bao màng thói tục kiêu ngoa.
Cầu đạo xả thân,

- * Vốn giữ nết nhà Thiền cục kịch.
Túi để đựng kinh chứa sách,
túi nào dùng buộc cởi móng rồng.
Dép đi đã bụi cách trần,
Dép chẳng chuộng da tầu hàm ếch.
Gậy nương chõng đưa dung dãm tuyết,
Gậy chẳng cầu khúc khủy cong queo.
Bầu để đựng chứa nước cam lồ,
Bầu lọ phải không khòe ngóc ngách.
Quẩy bồ tre, cầm quạt trúc,
Nào có hiềm nan cật to đề.

- * Ngồi chiếu lác, tựa giường song,
Cũng chẳng quản dát ken thưa thêch.
Chơi rừng Nho len lỏi suối khe,
Đạo bể Thích luồn tuôn ngòi lạch.
Trè Bát-đức săn đà lưu loát,
Chẳng phải lo củi nấu kỳ cầm.
Bánh Tam-thùa vốn đã chúa chan,
Nào có nhọc bột đâm thì thích.
Quả Bồ-đề ăn ngọt sắt, muôn kiếp hăng no,
HoaƯu-bát mùi thơm tho, ngàn đời chẳng dẽ.

Sang Tây-phương bệ ngọc đứng chơi.

- * Vẽ Động-thổ tòa vàng ngồi trích.
Bè Từ-bi thênh thênh rộng rải,
Mặc sức chở người.
Thuyền Bát-nhã thăm thăm bao la,
Giầu lòng độ khách.
Sái chưng nay,
Khuyên đắng Đại-thừa, bảo loài tiểu chích.
May được gặp minh sư đạo đức,
Một phen liền biết.
Nào hề chi chữ nghĩa tìm đòi.
Phúc lại thấy tri thức bạn lành.

- * Thoát chốc ngộ miệng cười khuếch khuếch.
Dẫu người quyết lòng học đạo,
Hỏi cho hay rùng thỏ lông rùa.
Hoặc kẻ dốc chí chân tu,
Xem cho biết đầu sò tai ếch.
Khuyên người ở đời đừng bắt chước sự đời,
Trước ra không sau lại về không.
Nữa luống công nghĩ tiếc khoan khoan,
Bảo kẻ có chí phải theo đời Thánh chí.
Nhân đã tỏ quả càng thêm tỏ,
Rồi đắc ý cười riêng khích khích.

禪寂賦 - 真源祖師住持安子
鄰洞寺著作。

憇 戎 修 道 釋 憇 良 修 道 釋
路 沛 城 都 节 泥 泉 藍 石
油 姓 尼 景 致 名 跡 莘
或 於 廪 廚 爐 古 莘
兜 拱 拱 本 福 德 禪 寂 嚴
靄 案 前 修 功 禪 巽 幅
素 坎 瑪 等 瑞 細 璞
蓮 上 殿 聖 像 余 座

*

鼈 鎌 珊 瑰 珀 珠 执 驚 排
神 鎌 八 部 帕 金 埃 宝 壇 壇 敵
鎮 扶 三 身 主 壇 壇 貨 相 市 運 花 燥 所 韻 為
像 謹 誰 大 壇 壇 壇 壇 敵 花 燥 所 韵 為
擁 左 阿 難 大 壇 壇 壇 壇 敵 花 燥 所 韵 為
左 土 地 龍 神 默 澄 纓 纓 澄 纓 澄
庵 茄 住 祖 僧 壁 拉 楷 牆 坡 末
茄 余 幅 机 繩 窪 破 墻 墙 墙 墙 墙
累 邊 构 欄 坡 墙 墙 墙 墙 墙 墙

*

葉同格
曉眼屎時梧松棋
如釋桐柏軒
嗟余格
鑽狐顛儒竹椿
嫩桑染法樣入概檯都
逐嘴憂染鑽弧顛儒竹椿
鐘弭轂搘染法樣入概檯都
清無梓咒幡逐牋闌子夫花
廣南高神幢遜蠻夔君大式

*

顧宿技洛蘭白道修行昇溺京劇
濟沉慕歷祖生密令經念座
贊麝沉慕歷祖生密令經念座
寶味香腔經佛眾欺脫誦距
種哎啾蒸塘長耿聖寬
點噉蒼仕捨志憲聰探韻撻

*

*

蠂雪路逆
蘇甘竹腿
淡舍窮窮
蘇甘竹腿
司册禡
禡清改隔
隔股教
教考若
若堯廟
廟詰
局經糾培
培拔攢
攢曲清
清杌矜
矜難
涅鄧用屯
屯求鄧沛
沛桔嫌
嫌底布
布庄娘
娘庄底
底路蒲
蒲固
本緹緹
緹葉根
根根飄
飄飄挂
挂帶

*

*

擲待 羅包 瓢德 小道 類師 保明 別義 識 緣知 之覓 伴尋 善隊
鑄清 座馴 畜客 乘大 保明 別義 識 緣知 之覓 伴尋 善隊
土清 悲遙 若度 聆乘 大板連 乘大 保明 別義 識 緣知 之覓 伴尋 善隊
東慈飭般懸蒸 俟特番 乍吏 術隻默船油仕勦 敘沒节福

*

祝 謩 犢
 路 沛 文
 繹 佛 祖
 外 雪 山
 彌 勒 儻
 褒 雲 水
 德 惠 能
 祖 達 磨
 神 光 斷
 目 群 迷
 過 葉 眼
 頭 童

*

嘘 嘘 嘘
 道 鏡 修
 學 職 扎
 倦 蟻 扎
 蟻 蟻 蟻
 研 扎 術
 研 研 空
 寛 宽 寛
 聖 志 志
 燥 添 燥
 激 激 激

---oo---

Du An-Tử Sơn Nhật Trình Bạch-Liên Tiếu-Sỹ Soạn

* Mậu-Dần vừa tiết thanh-minh,
 Giầy gai gậy trúc đang trình thánh-thoại.
 Ngõi sơn một giải là nay,

Ngàn mai đậm liễu an bài cảnh thanh.
Vui thay sơn thủy hữu tình,
Đưa chân dẹp suối khắp chừng hôm mai.
Thời vửa mưa gió thuận thường,
Nương trà ruộng đỗ rõ ràng tốt tươi.
Phong quang cảnh vật chiều người,

- * Càng nhìn càng lắm vẻ cười dễ ưa.
Thấp cao bầy mây nóc chùa,
Bia truyền Bạc-Mã tích xưa rành rành.
Lầu son gác tía chênh vênh,
Khúc dăng giải đất tiếng kinh vang không.
Dưới sân đá hiện đầu rồng,
Trên tòa vàng luốt tượng Ông Di-Đà.
Bên tường cây gấm nở hoa,
Trời Nam mây chốn chiền già hỡi ai !
Chất gậy trúc thoát giầy gai,
Bút hoa tay thảo một hai câu thần.

- * Thơ rắng :
Mang hài trúc trưng mịch nhàn du
Thân đáo bồng danh đệ nhất hồ.
Vân tĩnh long hưng thiền toạ hạ,
Nhật cao đăng chiếu Phạn đài thu.
Yên lulling bảo thụ hoa sinh gấm,
Hà tiếu kim trì thủy lông châu.
Vật luận sắc không phi hữu ý
Lâm tuyễn phong cảnh thắng Thành-đô.

Để rồi khoái lạc tâm thần,
Cúi đầu lễ Phật khoanh chân tạ thiền.

- * Ban đêm Phật hiện tòa sen,
Hào quang chưóc chưóc (rực rực), tính viên đà đà.
Sáng ngày giầy cỏ bước ra,
Quỳnh-Lâm thảng tỏ Quỳnh-Hoa đi vào.
Đôi bên ngàn núi thấp cao,
Khói dùn mây bạc tuyết bào cành xanh.
Mắt thiền thú lạ cảnh thanh
Gót giầy nhận bước tới đình Cầu-Khê.
Sơn tú lê, thủy thành kỳ,
Cầu sông Ngân Hán ta thì bước qua.
Lơ thơ trước mặt mấy nhà,

- * Quanh co một giải Phúc Đa mấy làng.
Cà-sa tay vắt lên đường,
Quay đầu gập trúc chống sang cảnh Kinh.
Ba ngàn thế giới rung rinh,
Một bầu đúc lại cung đình thần tiên.
Dấu thơm ngào ngọt rừng thiền,
Trời xây bể ngọc, đất in thành vàng.
Nền cao thấp nóc dọc ngang,
Lâu đài mấy nóc, hành lang mấy tòa.
Phật vàng chói chói tòa hoa,
Dấu Trần tiên-đế đến ta bao chầy.

- * Kiền khôn xếp một bầu đầy,

Tháp thền trăm ngọn dấu thùy mẩy bia.
Tay lê mực bút đề thi,
Lòng son một tấm tạc ghi đế dành.

Thơ rắng :

Bầu trời thu lại một đồ tranh,
Thế giới đem về thú cảnh Quỳnh-Lâm.
Tháp biếc trăm tầng cao ngất ngất,
Lầu son mẩy nóc rộng thênh thênh.
Bầy hàng cây báu hoa thêu gấm,
Chín phẩm sen vàng Bụt hóa sinh.

- * Cực-Lạc Tây-phương mừng được thấy,
Nghìn năm bia đá vẫn rành rành.
Đề rồi nang thác đăng trình,
Nước trong mẩy suối ngàn xanh mẩy tầm
Thánh thời tới cảnh An-Lâm,
Tà tà bóng ác, đầm đầm cảnh sương.
Người trong đạo chốn thượng phương,
Cảnh thanh thú lạ vẻ vang trăm chiều.
Càng trông mắt lại càng yêu,
Trong vòng thế giới chốn nào nữa chẳng ?
Bút hoa tay viết thơ rắng,

- * Vịnh đề phong cảnh vững bằng Thái-sơn.

Thơ rắng :

Tả nét nhận xem lắm vẻ tươi
Cảnh thanh thú lạ riẽu lòng người.
Lâu đài dấu Bụt còn in đó,

Ướm hỏi năm trời đã mẩy mươi ?
Đêm Trời đất Bụt đã an,
Mõ khua cốc- cốc chuông rền boong boong .
Sớm ngày vừa tỏ vầng hồng,
Gót giầy đường liễu trông chừng bước ra.
Qua dâm liễu tới trạo hè,

- * Giầy gai chồng chất đường hoa lên ngàn,
Bầu trời đúc lại giang-sơn.
Non nhân nước trí dỗi truyền cảnh thanh,
Tiên thú vị, Phật cung đình,
Nghiêng mình qua cửa thiền quynh trông vào.
Nền Cực-lạc thú thanh tao,
Đông-Triều Nguyễn-Xá cảnh nào thắng hơn ?
Thi thần động tắc niềm đan,
Miệng ngâm chân bước khoan khoan đăng trình.

Thi rằng :

Thần tiên phong cảnh Phật cung đình,

- * Non nước nhìn xem thú hưu tình.
Mấy nóc điện vàng in đất Bụt,
Lâm râm thiền-tử tụng tâm kinh.

Đường hòe dâm liễu thenh thênh,
Phi sa trì tích bộ hành thảm thơi.
Dập dùi chân bước miệng cười,
Quế-Dương bến ấy tới nơi bao giờ.
Tớ thày bước xuống thuyền qua,

Ngàn kia thăng chở đường hoa tết chừng.
Này chợ Tạ, nợ Đông-Lăng,
Tam-Lăng lĩnh ấy phải chăng hỡi chàng.

* Lô xô mái ngói bên đường,
Nền chùa Dưỡng Lão đất làng Vĩnh-Tuy.
Rời chân bước tới một khi,
Mắt thiền tăng bỗng ốm khôn cầm.
Cất đầu trông đỉnh Thượng Long,
Hương dâng khói đất, đèn rong trăng tròn.
Xem ra như náo lòng người,
Bạch Ông Thủy Nguyệt có soi chăng là ?
Bao giờ hương lửa như xưa ?
Lưu truyền sự tích thiền-sư sau này.
Cảm lòng ngâm một luật bài,

* Tắc niềm đan phó Trời hay Đất tường.

Thi rằng :

Trông đỉnh Tam-Long dạ ngậm ngùi,
Lòng thiền khôn biết tỏ cùng ai ?
Có chăng đôi đức Từ-Bi rộng,
Để nước trong xanh bóng Mặt-trời.
Ngâm rồi gậy chống lên đường,
Qua lanà An-Lăng tới sang chợ Lùng.
Thẩn thơ trải mây đậm rừng,
Non vàng nước biếc tung bừng đón ai ?
Kià rừng trúc nợ ngàn mai,

* Đàn thông phách suối chiều người có duyên.
Sườn non mẩy nóc nhà chiền,
Thượng thông nền giảng thày Huyền thửa xưa.
Những ngày cỏ đón hoa đưa,
Cửa ngãn đã tối bao giờ vậy vay.
Sườn non mẩy bức đèo nay,
Thoát giầy Triêu-Lão ra tay thiên tài.
Tìm đại đạo, cắt chông gai,
Đây là Cốc-đỗ nước sôi sự truyền.
Khồi Khê Cầm-Thực trèo lên,
Này non đèo Mụ đá chen gập-ghềnh.

* Vầng ô bóng ngả chênh chênh,
Tử-Quy hót réo, Hoàng-Oanh chào mừng.
Phương bào tay vắt ngang lưng,
Chân trèo dặm đá, miệng ngâm thơ vàng.

Thơ rằng :

Tìm thơm nay đã tới lên đèo,
Cảnh sắc thanh tao thú mỹ miều.
Sát sát non vàng mầu bạc thêch,
Gì gì rùng biếc dạng hoa thêu.
Vắt sa cầm gậy khoan khoan bước,
Bực đá sườn non nh n nhấn trèo.

* Chồng chất chân phàm theo dấu Thánh,
Dầu mà non nước quản bao nhiêu.
Đề rồi Nam-Mẫu bước sang,
Qua cầu suối chảy lên đường chùa Lân.

Gót giầy vừa tới trước sân,
Nhận xem phong cảnh có phần dẽ ưa.

Vua tăng kệ chúa đê thơ,
Đá quay đầu lạy, trời mưa hoa mừng.
Lâu đài cao thấp trùng trùng,
Tượng vàng tòa báu chuông đồng lầu son.
Tháp thiêng ngất ngắt sườn non,

- * Dấu Chân-Nguyên Tổ hãy còn như in.
Ngàn năm hương lửa dõi truyền,
Vui lòng mới thở một thiên thơ rằng.

Thơ rằng :

Mở Bồ tìm lên áng nghĩa thiên,
Ngoạn xem phong cảnh thăng Bồng-Tiên.
Lầu son mây nóc in sườn núi,
Tượng báu ngàn tòa ngự bệ sen.
Hạc trắng chim vàng kêu tiếng pháp,
Thông xanh suối biếc nổi lòng thiền.
Khí thơm ngào ngạt mùi hương tuệ,

- * Tháp ngọc muôn đời dấu Tổ Nguyên.
Tiêu dao quạt gió đèn trăng,
Nương mình đất Bụt ngả lưng giường Thiền.
Định thần một giấc đã an,
Sáng ngày thong thả bước lên ngàn từ.
Tớ thày năm bảy nhởn nhơ,
Hoa ngào bóng Thánh gió đưa hương Thần.

Thơ ngâm giầy bước đăng vân,
Che đầu trời biếc nâng chân đất vàng.

Thơ rằng :

Sơn cao mịch mịch thủy săn săn,

- * Non nước cùng ta có túc duyên.
Nước rửa bụi tr minden, non kiệu gót,
Thánh thơi ngàn đạo thú thanh nhàn.
Đường đi chim tích dương trường,
Cây xanh che tán, chim vàng thổi tiêu.
Đàn thông phách suối ngọt ngào,
Đưa chân thiền-tử trèo vào Hoa-Yên.
Đã qua sườn núi đá men,
Này đèo Vĩ-Lại bước lên tầng tầng.
Lời tiền nhân có nói rằng,
Đây là nhà sép phải chăng hỡi người ?

- * Giải oan sự khéo nực cười,
Ấy khe Trần-Tổ dã người cung-nhân.
Nghỉ ngơi rồi lại đưa chân,
Lên ngàn Đỗ-Kiệu đăng vân tìm vào.
Mảng nghe khướu hót vượn chào,
Hoa cười vui mắt chìm gào ầm tai.
Chẳng ngờ thế- giới Thiên-Thai,
Tháp thiêng to nhỏ, lâu đài thấp cao.
Non vàng muôn lĩnh chấu vào,
Nước xanh ngàn chảy thủy-triều hợp khâm
Dười trời phỏng độ mấy tầm,

- * Trăng soi đèn hạnh, mây dầm khói hương.
 Bệ trên Phật hiện tượng vàng,
 Chư-Tôn Bồ-Tát bầy hàng tòa sư.
 Một bầu phong cảnh có thura,
 Dấu Trần Tiên-Đế Thiền-sư tu hành.
 Vui thay thú lạ cảnh thanh,
 Gẩy đàn thông lão khua sênh trúc gầy.
 Dương như Kê-Túc am thày,
 Tưởng như Lình-Thúu hội nay hãy còn
 Kià mây nọ nước ấy non,
 Ba ngàn thế-giới trời con cõi trần.

- * Xem phong cảnh, tĩnh tâm thần,
 Vịnh đề Thánh Tổ một vần Quốc-âm.
 Hai ngày viếng chốn tùng-lâm,
 Nom na một luật hững tâm ngẫu đề.

Thơ rằng :

Áo bào tay thoát rũ trần phàm,
 Muôn cỗ xe vàng quyết chẳng làm.
 Nét mặt lâu đầu nên thấy tướng,
 Gối cây Hoàng-đế bóng hoa Đàm.
 Quyển vàng một cháp thấy An-Tử,
 Tháp đá muôn đời Tổ Việt-Nam.

- * Hương lửa nay còn in Thúu-Lĩnh,
 Đầm Châu nào mấy chốn Già-Lam.

Lại thơ rằng :

Nền Cực-Lạc mĩ áng Vân-Tiên,
Ngào ngạt Vân-Tiên cảnh mĩ miều.
Điện ngọc một tòa in đất Tổ,
Tháp thiêng trạm ngọn ngất trời Nghiêu.
Non vàng muôn lĩnh quay đđầu lạy,
Nước biếc ngàn giòng uốn khúc chầu.
Linh-Thựu sơn mùng nay đã tới,
Tấm lòng xin Phật chứng cho đều.

* Ngoạn rồi dã cảnh ra về,
Bút hoa chép để làm ghi nhật trình.
Anh em ai kẻ tu hành,
Có vào An-Tử mới đành lòng tu.
Chữ rằng phi Hữu phi Vô,
Này non Đông-Thổ mà đồ Tây-Phương.
Vậy nên thổ mĩ lời thường,
Gọi là chấp chênh theo làng Văn-nhân.

遊安子山日程
白蓮小士撰

*

清 景 情 澄 暑 晏
明 程 尼 排 有 泣 順 炳 卒 鮮
清 登 羅 安 水 濡 遷 煙 爐 人
節 竹 解 柳 山 摨 渭 魁 杜 朝
被 棍 没 跪 段 摻 魁 魁 景 物

*

於 易 唸 廌 停 停
厨 廌 嶺 嶺 空 空
榮 嶺 嶺 嶺 嶺 嶺 嶺 嶺 嶺
蠻 嶺 嶺 嶺 嶺 嶺 嶺 嶺 嶺
翁 嶺 嶺 嶺 嶺 嶺 嶺 嶺 嶺
花 嶺 嶺 嶺 嶺 嶺 嶺 嶺 嶺
彌 嶺 嶺 嶺 嶺 嶺 嶺 嶺 嶺
陀 嶺 嶺 嶺 嶺 嶺 嶺 嶺 嶺
咳 嶺 嶺 嶺 嶺 嶺 嶺 嶺 嶺
埃 嶺 嶺 嶺 嶺 嶺 嶺 嶺 嶺
緩 嶺 嶺 嶺 嶺 嶺 嶺 嶺 嶺
神 嶺 嶺 嶺 嶺 嶺 嶺 嶺 嶺

遊壺下閒一坐，秋歸珠意都。
覓第禪星生，弄有城神。
杖瀛興梵花，水非勝心。
竹蓬龍燈玉金色，風快禮樂佛頭傾。
浪鞋倒靜高籠蘸論泉，未林題蹭頭。
詩挹親雲日，煙霞勿。
 *

蓮座圓羅色，陀移梗靜。
現性跋塘濕，寧景亭奇。
佛陀燦靄，高袍清構。
熾劫燒，鉢遙構。
瞻光駕，林邊趣。
熾靄，岸遠。
熾靄，認麗。
熾靄，漢銀。
熾靄，山橋蘚。
熾靄，蘚。

碑余停底磗
生迄清繚化
境高穠花偉
圖層屋寶鑽
景收拔暮余樓蓮
憇界碧輪行品
錦乾塔懸詩飄
生坤神碑輪浪
迄沒趣收拔暮
迄墮簾筆心題鑿
迄落柴酒詩記
迄余停底磗
迄生迄清繚化

*

戶	移	稱	拮	鑿	貼	白	包	流	感
埠	頭	禪	頭	瞿	翁	傳	愚	？	
厨	養	踴	僧	韻	如	水	香	事	吟
芻	老	細	奉	坦	惄	月	焜	跡	後
埂	沒	撫	頂	烟	惄	固	如	禪	律
邊	坦	搘	燭	月	雷	固	如	師	排
塘	廊	欺	馴	炬	雷	如	替	數	
永	坤	祿	陵	庄	莊	替	羅	尼	
綏	矜	祿	陵	卦	卦	羅	尼	？	

詳 坦 能 付 丹 丙 念 浪 嶺 禪 庄 沫 廓 跛 鏡 棱
吟 共 穢 楠 塘 遷 榆 梅
訢 悲 霽 蓬 細 點 燧 岸
別 慈 撐 摨 朗 余 碧 怒
龍 墮 德 韶 楊 安 疋 沫
三 坤 隊 聞 楊 安 疋 沫
歌 峯 德 韶 楊 安 疋 沫
耶 詩 韶 惟 固 底 吟 戈 翳 嫩 箕

征嘲棚吟鏡
征鶯駁啞
黃昂礮
我召物黜
零忽婳
烏規袍
浪蒼色察
羨裘廢
牽子方蹟
尋景察覩
物培

*

*

源 禪
床 慈 岸 坦 鎮
祌 香 雲 聰 澡
祖 腺 腺 安 蓬 如 逸 登 蹤
謂 烟 我 匝 跋 眼 邇 遷
農 遷 倘 眇 趠 趠 趠 挑
且 點 聖 跋 碧 水 濕
王 遙 軀 神 駕 乘 啟 吟 頭 浪 高
塔 逍 携 定 蔽 仰 花 詩 雲 詩 山

人包尋高襟
宮朝尋合
馭蹕雲嘲台
喙咤叱登臺
咤叱遙登猿
咤叱鴟天樓
咤叱朝水余
咤叱祖吏轎
咤叱忽昧界
咤叱狹嶺止
咤叱度事陳
咤叱未杜鵑
咤叱慘世夔
咤叱閒虧倣
咤叱做冤溪
咤叱宜岸暄
咤叱嗔忤虧
咤叱鎮溝玉
咤叱帶嫩若
咤叱帶嫩若

音國林塵庄梵花安越久少相雲子南
神韻叢叢祖准惟脫鑽臺帝沒閒
心沒叢醒祖准惟脫鑽臺帝沒閒
景聖詠銜車樓皇惟脫鑽臺帝沒閒
風題耶浪袍具瑙核鑽碌惟脫鑽臺帝沒閒
貼詠虹詩襯閒涅檜卷塔惟脫鑽臺帝沒閒

嶺伽鶩淮印群貳市洲波浪樂花沒暮領洞佛
霄猶祖丕輞朝細朱毛證屹頭曲危
雲美坦景印蔬掩扼買煙座極吸玉靚
堦瞻更詩極吸玉靚碧鷺惠嫩洛靈心
堦噉殿塔嫩碧鷺惠嫩洛靈心

玩催叱景畢術
筆花劄底少艷日程
英姍埃仉修行
固匱安子買停慧修
宥浪非有非無
尼嫩東土腐圓西方
丕鍼吐余呸常
噲羅執整蹠廊文人

---oo---
HÉT